



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ TỜ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG ĐÀ NẴNG**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 0400228633
do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 16/12/2019.

Địa chỉ trụ sở chính : 19 Lê Hồng Phong, phường Phước Ninh,
quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

Điện thoại : 0236 3565 741

Website : danpulico.com

Vốn điều lệ đã góp tại ngày 16/12/2019: 16.575.000.000 đồng

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên : Đoàn Thị Kim Thoa

Chức vụ : Kế toán trưởng

Điện thoại : 0978 088 409 Fax:

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG ĐÀ NẴNG**

*Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 0400228633
do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 16/12/2019.*

*Địa chỉ trụ sở chính : 19 Lê Hồng Phong, phường Phước Ninh,
quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng*

Điện thoại : 0236 3565 741

Website : danpulico.com

Vốn điều lệ đã góp tại ngày 16/12/2019: 16.575.000.000 đồng

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên : Đoàn Thị Kim Thoa

Chức vụ : Kế toán trưởng

Điện thoại : 0978 088 409 Fax:

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	3
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Công ty.....	3
1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch.....	3
1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch:.....	3
1.3. Quá trình hình thành và phát triển.....	5
1.4. Quá trình tăng vốn.....	6
2. Cơ cấu tổ chức của Công ty.....	6
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty.....	7
4. Cơ cấu cổ đông.....	13
4.1. Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 02/6/2022:.....	13
4.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của công ty tại thời điểm 02/6/2022.....	14
4.3. Danh sách cổ đông sáng lập:.....	14
5. Danh sách Công ty mẹ, Công ty con, những Công ty mà Công ty cổ phần DHC Suối Đồi đang nắm giữ quyền chi phối, kiểm soát cổ phần chi phối, những Công ty đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty.....	14
6. Hoạt động kinh doanh.....	14
6.1. Xây dựng công trình điện.....	14
6.2. Lắp đặt hệ thống điện:.....	15
6.3. Lắp ráp và kinh doanh đèn Led chiếu sáng:.....	16
6.4. Kinh doanh vận tải hàng hóa:.....	18
7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 02 năm gần nhất.....	18
7.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 - 2021.....	18
7.2 Các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2021.....	20
8. Vị thế của Công ty trong ngành.....	21
8.1. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	21
8.2. Triển vọng phát triển của ngành.....	21
9. Chính sách đối với người lao động.....	22
9.1. Số lượng người lao động trong công ty.....	22
9.2 Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp.....	22
9.3 Mức lương bình quân.....	23
10. Chính sách cổ tức.....	23
11. Tình hình tài chính.....	23
11.1. Các chỉ tiêu cơ bản.....	23
11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	27
12. Tài sản.....	27
12.1. Danh mục đất đai đang quản lý/ sở hữu của Công ty.....	27
12.2 Tình hình tài sản cố định của công ty.....	28
12.3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang.....	28
13. Kế hoạch lợi nhuận cổ tức.....	29
13.1. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2022.....	29
13.2. Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức.....	30
14. Thông tin về những cam kết chưa thực hiện.....	30
15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	30



CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG ĐÀ NẴNG

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến công ty.....	30
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY	31
1. Hội đồng quản trị	31
1.1. Danh sách Hội đồng quản trị:.....	31
1.2 Sơ yếu lý lịch:	31
2. Ban kiểm soát	38
2.1. Danh sách Ban kiểm soát:	38
2.2 Sơ yếu lý lịch Ban kiểm soát:.....	38
3. Ban Tổng Giám đốc	41
3.1. Danh sách Ban Tổng Giám đốc:	41
3.2 Sơ yếu lý lịch:	41
4. Kế toán trưởng.....	42
5. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty	43
6. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.....	44
7. Thống kê các giao dịch giữa công ty với người có liên quan theo quy định	49
7.1 Các bên liên quan	49
7.2 Những giao dịch trọng yếu của Công ty với các bên liên quan trong năm.....	49
7.3 Số dư với các bên liên quan	49
7.4 Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt	50
III. PHỤ LỤC	50

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Công ty

1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch

- Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG ĐÀ NẴNG
- Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PUBLIC LIGHTING JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt: PUBLIC LIGHTING JOINT STOCK COMPANY
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 19 Lê Hồng Phong, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
- Điện thoại : 0236 3565 741
- Website: danpulico.com
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0400228633 do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 16/12/2019.
- Vốn điều lệ đăng ký: 16.575.000.000 đồng.
- Vốn điều lệ thực góp: 16.575.000.000 đồng.
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình Chiến – Chủ tịch Hội đồng quản trị và Ông Nguyễn Đình Hùng – Tổng Giám đốc



DANPULICO™
DANANG PUBLIC LIGHTING JSC

- Logo:

- Ngành nghề kinh doanh chủ yếu:

+ Xây dựng công trình điện: Quản lý vận hành, duy trì bảo dưỡng hệ thống điện chiếu sáng công cộng (đèn tín hiệu giao thông). Thi công, xây lắp hệ thống điện chiếu sáng công cộng, đèn tín hiệu giao thông, công nghiệp và dân dụng, đường dây và Trạm biến áp đến cấp điện áp 35KV, ... hệ thống điều khiển và các công trình viễn thông).

+ Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan: Tư vấn thiết kế hệ thống điện chiếu sáng công cộng, đèn tín hiệu giao thông, công nghiệp và dân dụng, đường dây và Trạm biến áp đến cấp điện áp 35KV, ... hệ thống điều khiển và các công trình viễn thông.

+ Sản xuất các cấu kiện kim loại, thiết bị điện chiếu sáng.

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch:

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mã chứng khoán: DLM
- Mệnh giá chứng khoán: 10.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu đăng ký giao dịch: 1.160.250 cổ phiếu
- Tỷ lệ số cổ phần đăng ký giao dịch trên tổng số cổ phần đã phát hành: 70%
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật: 1.116.300 cổ phần phổ thông và 541.200 cổ phần người lao động được mua ưu đãi theo số năm cam kết làm việc cho Công ty bị hạn chế chuyển nhượng trong thời gian cam kết cụ thể như sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG ĐÀ NẰNG

STT	Thời gian hạn chế	Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng	Ghi chú
1	10 năm (từ ngày 16/12/2019 đến hết ngày 15/12/2029). Số cổ phần này được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông và tự do chuyển nhượng sau khi kết thúc thời gian cam kết.	450.000	Cổ đông được mua ưu đãi theo Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg và điểm 3, Điều 9 Điều lệ Công ty.
2	09 năm 6 tháng (từ ngày 15/6/2020 đến hết ngày 15/12/2029). Số cổ phần này được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông và tự do chuyển nhượng sau khi kết thúc thời gian cam kết.	24.000	Cổ đông được mua do một số cổ đông chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn đã cam kết hoặc do nguyên nhân khách quan, bất khả kháng (như chết, mất khả năng lao động) và được phân phối theo các Quyết định số: 92/QĐ-HĐQT ngày 08/6/2020 và Quyết định số: 104/ĐQ-HĐQT ngày 02/12/2020 của HĐQT Công ty v/v bán cổ phần cho người lao động mới .
3	9 năm (từ ngày 15/12/2020 đến hết ngày 15/12/2029). Số cổ phần này được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông và tự do chuyển nhượng sau khi kết thúc thời gian cam kết.	16.000	Cổ đông được mua do một số cổ đông chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn đã cam kết hoặc do nguyên nhân khách quan, bất khả kháng (như chết, mất khả năng lao động) và được phân phối theo các Quyết định số: 92/QĐ-HĐQT ngày 08/6/2020 và Quyết định số: 104/ĐQ-HĐQT ngày 02/12/2020 của HĐQT Công ty v/v bán cổ phần cho người lao động mới .
4	6 năm (từ ngày 16/12/2019 đến hết ngày 15/12/2025). Số cổ phần này được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông và tự do chuyển nhượng sau khi kết thúc thời gian cam kết.	14.400	Cổ đông được mua ưu đãi theo Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg và điểm 3, Điều 9 Điều lệ Công ty.
5	5 năm (từ ngày 16/12/2019 đến hết ngày 15/12/2024). Số cổ phần này được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông và tự do chuyển nhượng sau khi kết thúc thời gian cam kết.	27.000	Cổ đông được mua ưu đãi theo Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg và điểm 3, Điều 9 Điều lệ Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG ĐÀ NẴNG

STT	Thời gian hạn chế	Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng	Ghi chú
6	04 năm 6 tháng (từ ngày 15/6/2020 đến hết ngày 15/12/2024). Số cổ phần này được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông và tự do chuyển nhượng sau khi kết thúc thời gian cam kết.	8.000	Cổ đông được mua do một số cổ đông chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn đã cam kết hoặc do nguyên nhân khách quan, bất khả kháng (như chết, mất khả năng lao động) và được phân phối theo các Quyết định số: 92/QĐ-HĐQT ngày 08/6/2020 và Quyết định số: 104/ĐQ-HĐQT ngày 02/12/2020 của HĐQT Công ty v/v bán cổ phần cho người lao động mới .
7	3 năm (từ ngày 16/12/2019 đến hết ngày 15/12/2022). Số cổ phần này được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông và tự do chuyển nhượng sau khi kết thúc thời gian cam kết.	1.800	Cổ đông được mua ưu đãi theo Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg và điểm 3, Điều 9 Điều lệ Công ty.
Tổng cộng		541.200	

- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài: tuân theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Hiện tại, tỷ lệ sở hữu chứng khoán của nhà đầu tư nước ngoài tối đa tại Công ty theo công văn số 10922/VSD-ĐK.NV ngày 02/11/2021 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam là 0%.

Công ty cổ phần hóa theo Quyết định số 2412/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng Công ty chính thức chuyển thành công ty cổ phần tại ngày 16/12/2019. Tại thời điểm chuyển đổi, vốn điều lệ công ty là 16.575.000.000 đồng với 124 cổ đông trong đó có cổ đông nhà nước nắm 30 % vốn điều lệ. Hiện nay, Công ty chưa đáp ứng điều kiện công ty đại chúng và thực hiện đăng ký giao dịch UPCoM theo quy định tại Điều 133 Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán 2019.

Công ty sẽ thực hiện đăng ký giao dịch bổ sung 497.250 cổ phần của UBND Thành phố Đà Nẵng sau khi Công ty hoàn thành việc bàn giao vốn nhà nước.

1.3. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng, tiền thân là Đội duy tu sửa chữa và vận hành điện chiếu sáng được thành lập từ ngày 31/8/1996 theo Quyết định số 1509/QĐ-UB của UBND thành phố Đà Nẵng về việc thành lập, trực thuộc Ban Giao thông công chính thành phố Đà Nẵng là đơn vị sự nghiệp công ích, thực hiện nhiệm vụ Quản lý vận hành và Duy trì bảo dưỡng hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên toàn thành phố Đà Nẵng.

Ngày 24/4/1997, trên cơ sở Đội duy tu sửa chữa và vận hành điện chiếu sáng, Ủy ban nhân dân lâm thời thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 997/QĐ-UB thành lập Trung tâm Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng thành phố Đà Nẵng.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG ĐÀ NẴNG

Ngày 14/7/2005, UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 83/2005/QĐ-UBND về bổ sung nhiệm vụ và đổi tên Trung tâm Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng thành phố Đà Nẵng thành Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng ngày nay.

Ngày 31/5/2019, UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 2412/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng.

Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng thống nhất thuê Công ty cổ phần Thẩm định giá và dịch vụ tài chính Đà Nẵng là đơn vị tư vấn bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng. Thời gian tổ chức đấu giá vào ngày 29/6/2019. Tổng số lượng cổ phần bán đấu giá thành công là: 332.750 cổ phần, giá đấu thành công bình quân: 50.000 đồng/cổ phần.

Trên cơ sở giá đấu thành công lần đầu ra công chúng, Công ty tiến hành bán số cổ phần cho người lao động Công ty theo Quyết định phương án cổ phần hóa. Đến ngày 11/11/2019 Công ty đã hoàn thành việc bán cổ phần cho người lao động.

Ngày 16/12/2019, Công ty chính thức hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 0400228633 do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp với số vốn điều lệ là 16.575.000.000 đồng.

1.4. Quá trình tăng vốn

Kể từ khi hoạt động theo hình thức công ty cổ phần (16/12/2019) cho đến nay, Công ty không thực hiện tăng vốn điều lệ. Vốn điều lệ hiện nay là: 16.575.000.000 đồng.

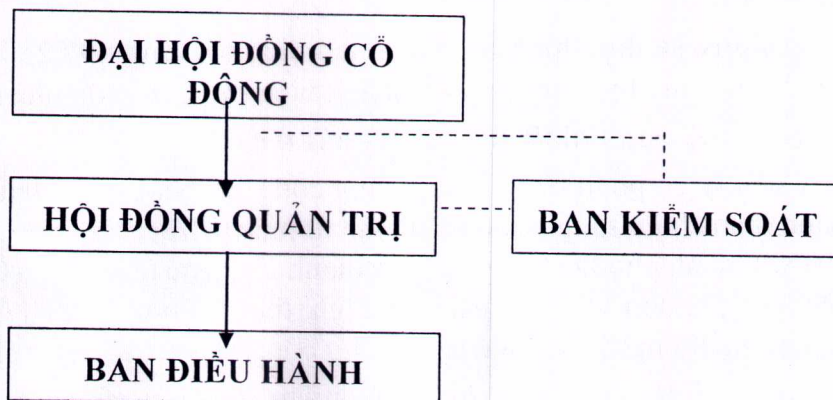
2. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty do Đại hội đồng cổ đông thông qua, theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, dưới sự quản trị, giám sát và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc.

Bộ máy tổ chức và quản lý của Công ty theo mô hình Công ty cổ phần như sau:

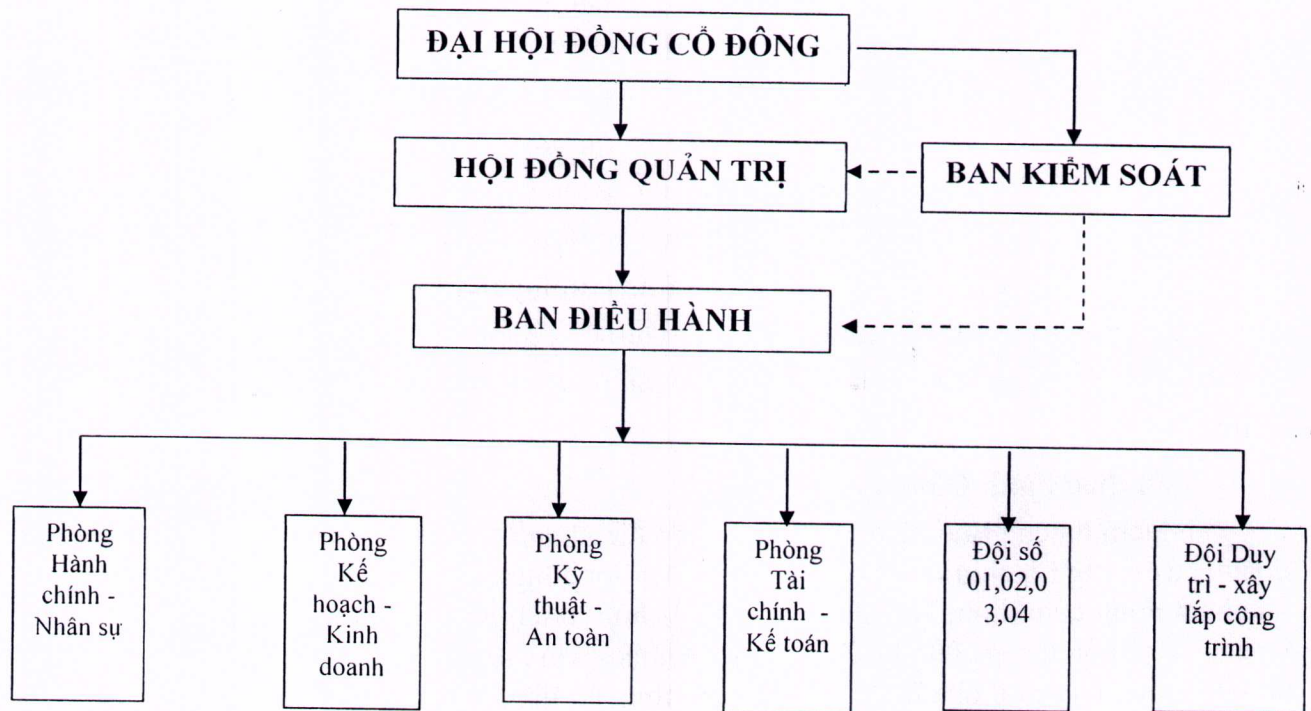
- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc.

Sơ đồ tổ chức công ty :



3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Sơ đồ bộ máy quản lý của Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng:



Nhiệm vụ, chức năng các phòng, đội chuyên môn:

Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành và theo Điều lệ của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của Hội đồng quản trị, cơ quan đăng ký kinh doanh có thể gia hạn, nhưng không quá sáu (06) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Đại hội đồng cổ đông có quyền thảo luận và thông qua: Báo cáo tài chính hàng năm; Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Ban kiểm soát; Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty; Thông qua số lượng thành viên của Hội đồng quản trị; Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng Giám đốc điều hành sản xuất kinh doanh Công ty; Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty; ... và quyết định các vấn đề khác thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng Quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm; Xác định các mục tiêu hoạt động, ra các nghị quyết hành động cho từng thời điểm phù hợp với tình hình kinh doanh của Công ty trên cơ sở các mục tiêu chiến lược, nghị quyết của Hội đồng cổ đông đề ra.

Hội đồng quản trị hiện tại của Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng gồm 06 thành viên. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu theo quy định tại Điều lệ công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG ĐÀ NẰNG

Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thay mặt cổ đông để kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) người. Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát không quá năm (05) năm; thành viên Ban Kiểm soát có thể bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trưởng Ban Kiểm soát do Ban Kiểm soát bầu trong số các Kiểm soát viên theo quy định tại Điều lệ công ty; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng ban Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Ban điều hành Công ty

Nhiệm vụ của Ban điều hành thực hiện điều hành toàn bộ các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và pháp luật về kết quả hoạt động của mình. Xác định cơ cấu tổ chức, trách nhiệm và quyền hạn của các phòng ban chuyên môn trong công ty. Xây dựng kế hoạch sản xuất dài hạn và hàng năm, các phương án kinh doanh, các dự án đầu tư mới, các phương án liên doanh, liên kết trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Ban điều hành của Công ty gồm 01 Tổng Giám đốc, 03 Phó Tổng Giám đốc và 01 Kế toán trưởng.

*** Phòng Kế hoạch Kinh doanh**

- Vị trí, chức năng

Là phòng chuyên môn giúp việc; tham mưu cho lãnh đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ được phân công trong công tác: xây dựng kế hoạch; tìm kiếm phát triển thị trường; phương án duy trì, sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị lưới điện chiếu sáng công cộng; triển khai kế hoạch thi công các công trình; lập, thực hiện các hợp đồng kinh tế và lập kế hoạch mua, cung ứng, xuất, nhập, quản lý vật tư của Công ty trình cấp trên xem xét, phê duyệt theo đúng quy định hiện hành của pháp luật, quy chế, quy định của Công ty.

- Nhiệm vụ

+ Xây dựng phương án kinh doanh, phát triển thị trường phù hợp ngành nghề, lĩnh vực hoạt động của Công ty trình lãnh đạo và tổ chức thực hiện phương án khi được phê duyệt;

+ Lập kế hoạch và phương án thi công các công trình theo hợp đồng đã được ký kết trình lãnh đạo phê duyệt để thực hiện; Kiểm tra tiến độ thực hiện theo phương án đã duyệt;

+ Lập và thực hiện hợp đồng kinh tế, hợp đồng khoán, hợp đồng mua bán điện.... Kiểm tra tiến độ thi công theo hợp đồng. Chủ trì xây dựng các quy định liên quan việc mua, cung ứng hàng; phối hợp với bộ phận chuyên môn liên quan trong công tác: quản lý, nhập, xuất và thanh lý vật tư;

+ Tổ chức và thực hiện hoạt động tiếp thị, quảng cáo; tìm kiếm việc làm, phát triển thị trường; giúp việc cho lãnh đạo Công ty thương thảo, đàm phán và tổ chức ký kết hợp đồng với đối tác, khách hàng; phối hợp với phòng Tài chính-Kế toán quản lý, thanh lý hợp đồng; xác định và thanh toán công nợ với khách hàng;

+ Lưu trữ, bảo quản, khai thác, nộp lưu hồ sơ chuyên môn nghiệp vụ thuộc phòng quản lý theo đúng quy định của pháp luật, của Công ty;

+ Chủ trì xây dựng hoặc tham gia góp ý xây dựng dự thảo các văn bản thuộc chức năng tham mưu của phòng hoặc các văn bản có liên quan của Công ty;

+ Thực hiện các nhiệm vụ khác thuộc chuyên môn của phòng và do Tổng giám đốc giao.

*** Phòng Tài chính kế toán**

- Vị trí, chức năng

Là phòng chuyên môn giúp việc; tham mưu cho lãnh đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ được phân công trong lĩnh vực tài chính, kế toán của Công ty theo đúng quy định hiện hành của pháp luật; quy chế, quy định của Công ty.

- Nhiệm vụ

+ Xây dựng kế hoạch tài chính theo tháng, theo quý và theo năm phù hợp với kế hoạch sản xuất và kinh doanh của công ty

+ Tổ chức công tác hạch toán kế toán, thống kê theo đúng quy định của Luật kế toán cũng như phù hợp với mô hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Chủ trì làm việc với các ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng để cấp hạn mức tín dụng bổ sung vốn lưu động phục vụ cho nhu cầu sản xuất, kinh doanh của công ty.

+ Tổ chức kiểm kê định kỳ, phản ánh chính xác và kịp thời tình hình tài sản và đề xuất các biện pháp để xử lý, sử dụng tài sản sao cho hiệu quả nhất.

+ Thực hiện kê khai, quyết toán và nộp thuế theo đúng quy định của pháp luật về thuế; phối hợp làm việc với cơ quan thuế khi cơ quan thuế thực hiện công tác thanh tra thuế, quyết toán thuế định kỳ, hàng năm hoặc khi có yêu cầu.

+ Lập Báo cáo tài chính, Báo cáo quyết toán, báo cáo định kỳ hoàn thành đúng thời gian quy định tuân thủ chuẩn mực, quy định về tài chính, kế toán.

+ Thực hiện thanh, quyết toán công trình đúng quy định.

+ Theo dõi, thu hồi công nợ của khách hàng, công nợ các công trình do Công ty thi công, kịp thời báo cáo Lãnh đạo đối với những công nợ quá hạn. Thanh toán công nợ phải trả chi nhà cung cấp khi đầy đủ hồ sơ và đến hạn thanh toán.

+ Lập kế hoạch tài chính, nguồn vốn, phân phối vốn và giám sát các hoạt động thu, chi tài chính của công ty.

+ Xây dựng hệ thống kế toán đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển của công ty trong từng giai đoạn.

+ Chủ trì xây dựng hoặc tham gia góp ý xây dựng dự thảo các văn bản thuộc chức năng tham mưu của phòng hoặc các văn bản có liên quan của Công ty;

+ Thực hiện các nhiệm vụ khác thuộc chuyên môn của phòng và do Tổng giám đốc giao.

*** Phòng Hành chính nhân sự**

- Vị trí, chức năng

Là phòng chuyên môn giúp việc; tham mưu cho lãnh đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong các lĩnh vực: nhân sự, tổ chức bộ máy, đào tạo, lao động, tiền lương, khen thưởng, kỷ luật, hành chính, văn thư, lưu trữ; quản lý, sử dụng: tài sản, vật tư, trang thiết bị, phương tiện chuyên dùng phục vụ hoạt động quản lý, điều hành và hoạt động sản xuất, kinh doanh,



CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG ĐÀ NẴNG

cung cấp dịch vụ của Công ty; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý sản xuất, kinh doanh; bảo đảm trật tự, trị an của Công ty.

- Nhiệm vụ

+ Chủ trì nghiên cứu, đề xuất xây dựng cơ cấu tổ chức bộ máy; sắp xếp, bố trí nhân lực, nguồn lực của Công ty; xây dựng chế độ: lương, tiền công, thu nhập, phúc lợi; thưởng, kỷ luật; tuyển dụng, quản lý, sử dụng người lao động thuộc Công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ, quy định của Công ty;

+ Chủ trì xây dựng, đề xuất và thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động, miễn nhiệm, chuyển đổi vị trí công tác của người quản lý tại các bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Công ty;

+ Chủ trì xây dựng nội quy lao động, hệ thống các quy chế, quy trình, quy định của Công ty trong các lĩnh vực liên quan và giám sát việc chấp hành các chế định đó;

+ Thực hiện công tác về: quản lý vệ sinh; phòng, chống cháy, nổ, ứng phó sự cố, thiên tai tại Công ty; chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; tổ chức khám sức khỏe định kỳ; giải quyết chế độ: nghỉ phép, việc riêng, ốm đau, thai sản, tai nạn lao động; hưu; chấm dứt hợp đồng lao động cho người lao động thuộc Công ty;

+ Tổ chức quản lý và hướng dẫn thực hiện công tác văn thư, lưu trữ tại Công ty; thực hiện công tác hành chính, đối ngoại, quản trị Công ty.

+ Quản lý, khai thác, sử dụng tài sản, vật tư, trang thiết bị; tổ chức bảo trì, sửa chữa tài sản hạ tầng (nhà, kho, xưởng, trạm, dịch vụ mua ngoài: điện, nước, viễn thông); đề xuất và quản lý việc thực hiện định mức nhiên liệu phương tiện theo quy định của Công ty; điều động phương tiện của Công ty phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh của Công ty.

Phụ trách, tổ chức quản lý (nhập, xuất, tồn trữ, bảo quản, bảo vệ, thống kê, kiểm kê) các kho hàng hóa, vật tư, vật liệu, tư liệu, trang bị, thiết bị phục vụ hoạt động quản lý điều hành, hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty theo quy định của nhà nước và của Công ty về quản lý kho tàng;

+ Chủ trì hoặc phối hợp thực hiện: đầu tư, mua sắm tài sản, trang thiết bị, công cụ, dụng cụ, vật tư theo phê duyệt của lãnh đạo nhằm phục vụ hoạt động quản lý, điều hành hoặc phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty;

+ Chủ trì xây dựng hoặc tham gia góp ý xây dựng dự thảo các văn bản thuộc chức năng tham mưu của phòng hoặc các văn bản có liên quan của Công ty;

+ Thực hiện các nhiệm vụ khác thuộc chuyên môn của phòng và do Tổng giám đốc giao.

*** Phòng Kỹ thuật An toàn**

- Vị trí, chức năng

Là phòng chuyên môn giúp việc; tham mưu cho lãnh đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ được phân công trong công tác: đặt hàng, đấu thầu, quản lý vận hành, duy trì hệ thống điện chiếu sáng công cộng tại địa bàn Đà Nẵng; quy trình quản lý kỹ thuật, công nghệ; định mức, chất lượng vật tư, thiết bị, thi công xây dựng công trình; kỹ thuật an toàn, kiểm tra, giám sát, vận hành Trung tâm điều khiển chiếu sáng.

- Nhiệm vụ:

+ Khảo sát, lập hồ sơ thiết kế, dự toán công trình; thực hiện giám sát thi công công trình, lập hồ sơ nghiệm thu, hoàn công các Công trình do Công ty thi công.

+ Bóc tách khối lượng vật tư kèm theo các thông số kỹ thuật gửi phòng Kế hoạch-Kinh doanh tổng hợp lập kế hoạch mua sắm, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định để phục vụ triển khai thi công;

+ Phối hợp với phòng Hành chính - Nhân sự, Kế hoạch-Kinh doanh kiểm tra chất lượng vật tư mua vào hoặc xuất ra và các loại vật tư thu hồi từ các công trình do Công ty, các đơn vị, tổ chức khác nhập vào kho Công ty;

+ Hằng tháng phối hợp với đội nghiệp vụ liên quan, thống kê hiện trạng lưới điện chiếu sáng để báo cáo Sở Xây dựng và thực hiện đối chiếu công suất tiêu thụ (tăng, giảm) của lưới điện chiếu sáng; đề xuất biện pháp xử lý để chống lãng phí điện năng;

+ Thực hiện kiểm tra, giám sát, huấn luyện an toàn: đối với các đội thi công tại hiện trường và trong công tác quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng; quản lý hồ sơ công tác an toàn; theo dõi trang thiết bị, dụng cụ an toàn;

+ Lập kế hoạch kiểm tra an toàn định kỳ, đột xuất trình lãnh đạo phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch khi được phê duyệt;

+ Tổ chức vận hành Trung tâm điều khiển chiếu sáng bảo đảm an toàn, hiệu quả; phối hợp với các đội nghiệp vụ vận hành đóng, cắt điện; điều chỉnh thời gian vận hành các tủ điện kết nối với Trung tâm điều khiển chiếu sáng đúng quy trình, quy định; ghi chép đầy đủ tình hình vào Nhật ký vận hành; tiếp nhận các kiến nghị của tổ chức, cá nhân phản ánh về sự cố, hư hỏng hệ thống điện chiếu sáng công cộng và thông báo tình hình đến các đội nghiệp vụ biết, xử lý kịp thời;

+ Kiểm tra, đề xuất đấu nối điện chiếu sáng vào lưới điện chiếu sáng công cộng do Công ty quản lý vận hành; đề xuất Sở Xây dựng cấp giấy phép đấu nối theo đúng quy trình, thủ tục quy định;

+ Lưu trữ, bảo quản, khai thác hồ sơ chuyên môn nghiệp vụ thuộc phòng quản lý theo đúng quy định của pháp luật, của Công ty;

+ Chủ trì xây dựng hoặc tham gia góp ý xây dựng dự thảo các văn bản thuộc chức năng tham mưu của phòng hoặc các văn bản có liên quan của Công ty;

+ Thực hiện các nhiệm vụ khác thuộc chuyên môn của phòng và do Tổng giám đốc giao.

*** Vị trí, chức năng của các đội**

- Đội số 01

Là đội nghiệp vụ thuộc Công ty; tham mưu, giúp việc cho lãnh đạo Công ty trong công tác: xây dựng kế hoạch; tìm kiếm phát triển thị trường; thi công công trình; quản lý vận hành và duy trì, bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng công cộng, hệ thống điện chiếu sáng trang trí tại khu vực quận Sơn Trà và quận Ngũ Hành Sơn theo đúng quy trình, quy định kỹ thuật ngành điện, bảo đảm hoạt động an toàn.

- Đội số 02

Là đội nghiệp vụ thuộc Công ty; tham mưu, giúp việc cho lãnh đạo Công ty trong công tác: xây dựng kế hoạch; tìm kiếm phát triển thị trường; thi công công trình; quản lý vận hành và duy trì, bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng công cộng, hệ thống điện chiếu sáng trang trí tại khu vực quận Hải Châu và quận Thanh Khê; quản lý vận hành đèn trang trí tại khu vực: cầu Thuận Phước, cầu Sông Hàn, cầu Rồng, cầu Trần Thị Lý và cầu vượt Ngã ba Huế theo đúng quy trình, quy định kỹ thuật ngành điện, bảo đảm hoạt động an toàn.

- Đội số 03



CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG ĐÀ NẴNG

Là đội nghiệp vụ thuộc Công ty; tham mưu, giúp việc cho lãnh đạo Công ty trong công tác: quản lý vận hành và duy trì, bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng công cộng tại khu vực quận Liên Chiểu, một số tuyến lưới điện chiếu sáng công cộng tại quận Cẩm Lệ và phía Tây của huyện Hòa Vang theo đúng quy trình, quy định kỹ thuật ngành điện, bảo đảm hoạt động an toàn.

- Đội số 04

Là đội nghiệp vụ thuộc Công ty; tham mưu, giúp việc cho lãnh đạo Công ty trong công tác: quản lý vận hành và duy trì, bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng công cộng (trừ những tuyến lưới điện chiếu sáng công cộng thuộc quản lý của Đội số 03), hệ thống điện chiếu sáng trang trí tại khu vực quận Cẩm Lệ và một số tuyến lưới điện chiếu sáng công cộng tại phía Đông của huyện Hòa Vang theo đúng quy trình, quy định kỹ thuật ngành điện, bảo đảm hoạt động an toàn.

*** Nhiệm vụ của các Đội số 01, Đội 02, Đội 03, Đội 04**

+ Thực hiện: xây dựng kế hoạch; tìm kiếm phát triển thị trường; thi công công trình; quản lý vận hành và duy trì, bảo dưỡng hệ thống điện chiếu sáng công cộng được giao đúng quy trình, quy định kỹ thuật của ngành điện; bảo đảm an toàn, không để xảy ra tình trạng hệ thống chiếu sáng bị hư hỏng, đèn bị tắt ánh sáng quá hai đêm;

+ Kiểm tra thường xuyên, xử lý kịp thời, bảo đảm an toàn lưới điện; kịp thời xử lý hoặc báo cơ quan, đơn vị chức năng xử lý đối với hành vi xâm phạm, làm tổn hại lưới điện chiếu sáng công cộng; không để xảy ra tình trạng đấu nối trái phép vào lưới điện chiếu sáng công cộng;

+ Thống kê hiện trạng lưới điện chiếu sáng công cộng kịp thời, đầy đủ, chính xác; vận hành giờ đóng, cắt điện đúng theo quy định của Sở Xây dựng;

+ Thực hiện các biện pháp tiết kiệm điện năng trong quản lý, vận hành, duy trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện chiếu sáng công cộng;

+ Tham gia nghiệm thu công trình điện chiếu sáng công cộng và cập nhật hiện trạng vào hồ sơ quản lý;

+ Thực hiện đúng theo Quy chế Quản lý và sử dụng, xuất, nhập vật tư điện chiếu sáng công cộng của Công ty;

+ Lập kế hoạch khối lượng vật tư để duy trì, sửa chữa hằng quý gửi phòng Kỹ thuật-An toàn để tổng hợp, gửi phòng Kế hoạch-Kinh doanh để triển khai thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt;

+ Hằng quý, hằng năm thống kê khối lượng các hư hỏng của lưới điện chiếu sáng công cộng gửi phòng Kỹ thuật-An toàn để tổng hợp, lập hồ sơ dự toán trình phê duyệt để thực hiện duy trì hệ thống lưới điện chiếu sáng công cộng;

+ Chấp hành nghiêm quy trình, quy định của ngành điện và bảo đảm an toàn lao động, an toàn về điện, an toàn giao thông trong quản lý vận hành, thay thế vật tư lưới điện chiếu sáng công cộng;

+ Thực hiện đầy đủ, đúng đắn các nhiệm vụ được quy định tại Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về Quản lý vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

+ Chủ trì xây dựng hoặc tham gia góp ý xây dựng dự thảo các văn bản thuộc chức năng tham mưu của đội hoặc các văn bản có liên quan của Công ty;

+ Thực hiện các nhiệm vụ khác thuộc chuyên môn của đội và do Tổng giám đốc giao.

*** Đội Duy trì-Xây lắp công trình**

- Vị trí, chức năng

Là đội nghiệp vụ thuộc Công ty; tham mưu, giúp việc cho lãnh đạo Công ty trong công tác: duy trì, bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng công cộng tại địa bàn thành phố Đà Nẵng theo đúng quy trình, quy định kỹ thuật ngành điện, bảo đảm hoạt động an toàn và thi công xây dựng, lắp đặt các công trình theo hợp đồng của Công ty đã ký kết.

- Nhiệm vụ

+ Tổ chức thi công, duy trì hệ thống điện chiếu sáng công cộng theo khối lượng theo hợp đồng đã được ký kết; các công trình theo hợp đồng của Công ty giao Đội thực hiện; các công trình theo hợp đồng giao khoán bảo đảm chất lượng, kỹ thuật, mỹ thuật và đúng tiến độ;

+ Quyết định phương án tổ chức thi công tại hiện trường. Trường hợp đặc biệt phải báo cáo ngay lãnh đạo Công ty để xem xét, chỉ đạo xử lý kịp thời;

+ Trực xử lý sự cố trong giờ vận hành điện chiếu sáng công cộng;

+ Thực hiện đầy đủ, đúng đắn các biện pháp an toàn kỹ thuật, an toàn lao động khi tổ chức thi công theo quy định hiện hành của pháp luật và quy định của Công ty;

+ Chủ trì xây dựng hoặc tham gia góp ý xây dựng dự thảo các văn bản thuộc chức năng tham mưu của đội hoặc các văn bản có liên quan của Công ty;

+ Thực hiện các nhiệm vụ khác thuộc chuyên môn của đội và do Tổng giám đốc giao.

4. Cơ cấu cổ đông

4.1. Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 02/6/2022:

STT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài	94	1.657.500	16.575.000.000	100,00
1	Cổ đông trong nước	94	1.657.500	16.575.000.000	100,00
1.1	Nhà nước	1	497.250	4.972.500.000	30
1.2	Tổ chức				
1.3	Cá nhân	93	1.160.250	11.602.500.000	70
2	Cổ đông nước ngoài	0	0	0	0
2.1	Cá nhân	0	0	0	0
2.2	Tổ chức	0	0	0	0
	Tổng cộng	94	1.657.500	16.575.000.000	100,00
II	Cổ đông lớn, cổ đông khác				
1	Cổ đông lớn	2	830.000	8.300.000.000	50,075
2	Cổ đông khác	92	827.500	8.275.000.000	49,925
	Tổng cộng	94	1.657.500	16.575.000.000	100,00
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0	0

CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG ĐÀ NẴNG

(Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty CP Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng tại ngày 02/6/2022)

4.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của công ty tại thời điểm 02/6/2022 :

TT	Tên cổ đông	Số CCCD / Giấy CNĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ vốn góp (%)
1	UBND thành phố Đà Nẵng		24 đường Trần Phú, Thạch Thang, Hải Châu, Đà Nẵng	497.250	30
2	Nguyễn Thành Nam	200059287	150-156 Nguyễn Văn Linh, P. Vĩnh Trung, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng	332.750	20,075
3	Nguyễn Chí Dũng	200534826	32 Nguyễn Chí Thanh, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, Đà Nẵng	188.800	11,39
4	Nguyễn Phi Nga	201018164	21 Trần Phú, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, Đà Nẵng	97.300	5,87

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty CP Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng tại ngày 02/6/2022)

4.3. Danh sách cổ đông sáng lập:

Không có

5. Danh sách Công ty mẹ, Công ty con, những Công ty mà Công ty cổ phần DHC Suối Đồi đang nắm giữ quyền chi phối, kiểm soát cổ phần chi phối, những Công ty đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty.

Không có

6. Hoạt động kinh doanh

6.1. Xây dựng công trình điện

Hoạt động xây dựng công trình điện gồm 2 hoạt động chính là Quản lý vận hành và Duy trì hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng:

- Quản lý vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Đây là công việc thường xuyên của Công ty chiếm tỷ trọng trên 45% tổng doanh thu năm 2021 của Công ty. Các công việc chủ yếu là Quản lý vận hành tủ điện và bảo vệ hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên địa bàn được giao đảm bảo hệ thống chiếu sáng công cộng (bao gồm mạng lưới điện chiếu sáng công cộng và mạng lưới điện chiếu sáng trang trí công cộng) được vận hành theo 3 chế độ (đầu đêm, giữa đêm và cuối đêm); đối với tủ điện chiếu sáng điều chỉnh đèn công nghệ mới đã tích hợp chế độ Dimming tiết giảm công suất thì chuyển sang vận hành tủ điện chiếu sáng 1 chế độ phù hợp với thời tiết đảm bảo an toàn, ổn định và tiết kiệm điện cụ thể như sau:

+ Quản lý vận hành tủ điện 1 chế độ; 2 (3) chế độ bằng đồng hồ hẹn giờ - Chiều dài tuyến tủ 1.000 ÷ 1.500m thực hiện hằng ngày;

+ Quản lý vận hành tủ điện 1 chế độ; 2 (3) chế độ bằng thiết bị trung tâm điều khiển và giám sát thực hiện hằng ngày;

+ Quản lý vận hành Trung tâm điều khiển và giám sát hệ thống chiếu sáng công cộng thực hiện 24/24;

+ Vệ sinh bảo trì, bảo dưỡng trụ đèn 25,30m theo quy định 4 tháng / 1 lần;

+ Tham mưu đề xuất Sở Xây dựng điều chỉnh thời gian đóng, cắt chế độ vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng đảm bảo phù hợp thời tiết, an toàn giao thông và tiết kiệm điện thực hiện theo mùa vụ, diễn biến thời tiết.

+ Phối hợp với Công ty TNHH MTV Điện lực Đà Nẵng để bảo đảm điện cho hoạt động của hệ thống điện chiếu sáng công cộng.

- Duy trì hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Công tác duy trì được thực hiện trên cơ sở xác nhận khối lượng của các đơn vị liên quan làm căn cứ triển khai. Trong đó công tác thay thế đèn LED cho đèn Sodium hiện trạng nằm trong kế hoạch tiết kiệm điện năng của UBND thành phố Đà Nẵng (thực hiện theo Chỉ thị 10/CT-UBND ngày 10/10/2017 về việc tiết kiệm điện trên địa bàn thành phố) nội dung công việc cụ thể như sau:

+ Kiểm tra bóng đèn chiếu sáng bị tắt, xử lý sự cố nhỏ trong tủ điện; kiểm tra duy trì chất lượng đường dây, đèn chiếu sáng - Chiều dài tuyến tủ 1.500 m; kiểm tra thông số sáng của lưới đèn; kiểm tra định kỳ tiếp địa lưới điện chiếu sáng được thực hiện hằng ngày;

+ Xử lý chập chập - sự cố nổi; xử lý chập chập - sự cố chìm - Nền gạch vỉa hè có Bê tông lót; Xử lý chập chập - sự cố chìm - Nền đất; Xử lý chập chập - sự cố chìm - Nền gạch từ chèn được thực hiện hằng ngày;

+ Thay bóng đèn cao áp, đèn Compact, đèn Led chiếu sáng các loại và các loại vật tư khác khi bị hư hỏng để khắc phục đèn sáng đỏ lại bình thường đảm bảo an toàn giao thông.

6.2. Lắp đặt hệ thống điện:

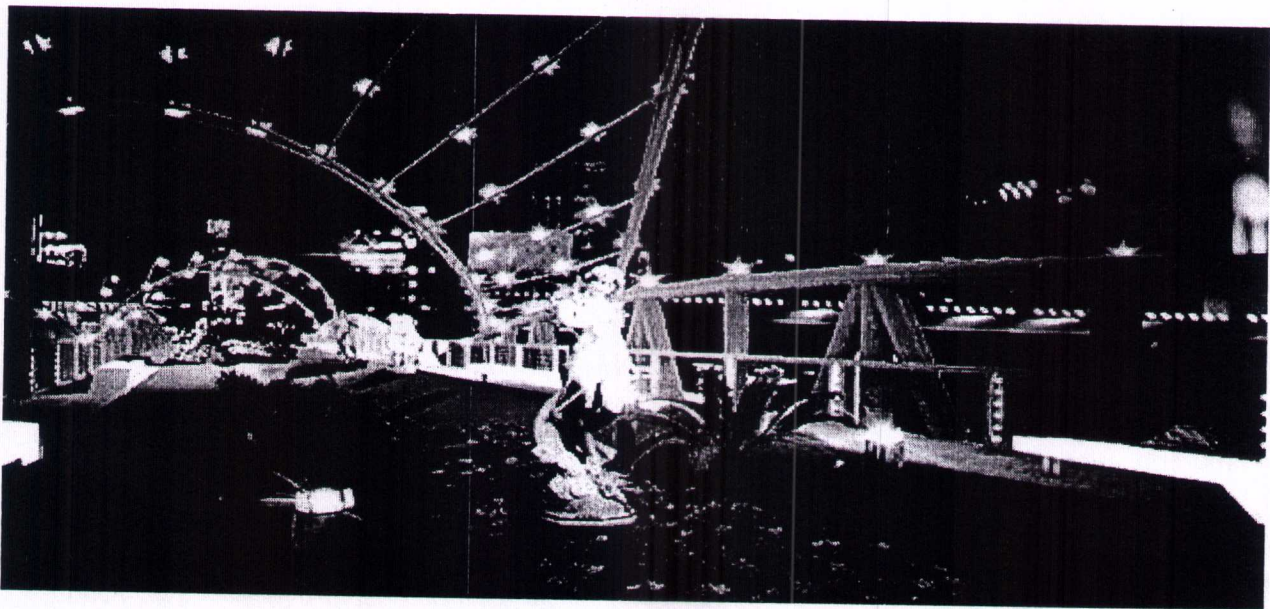
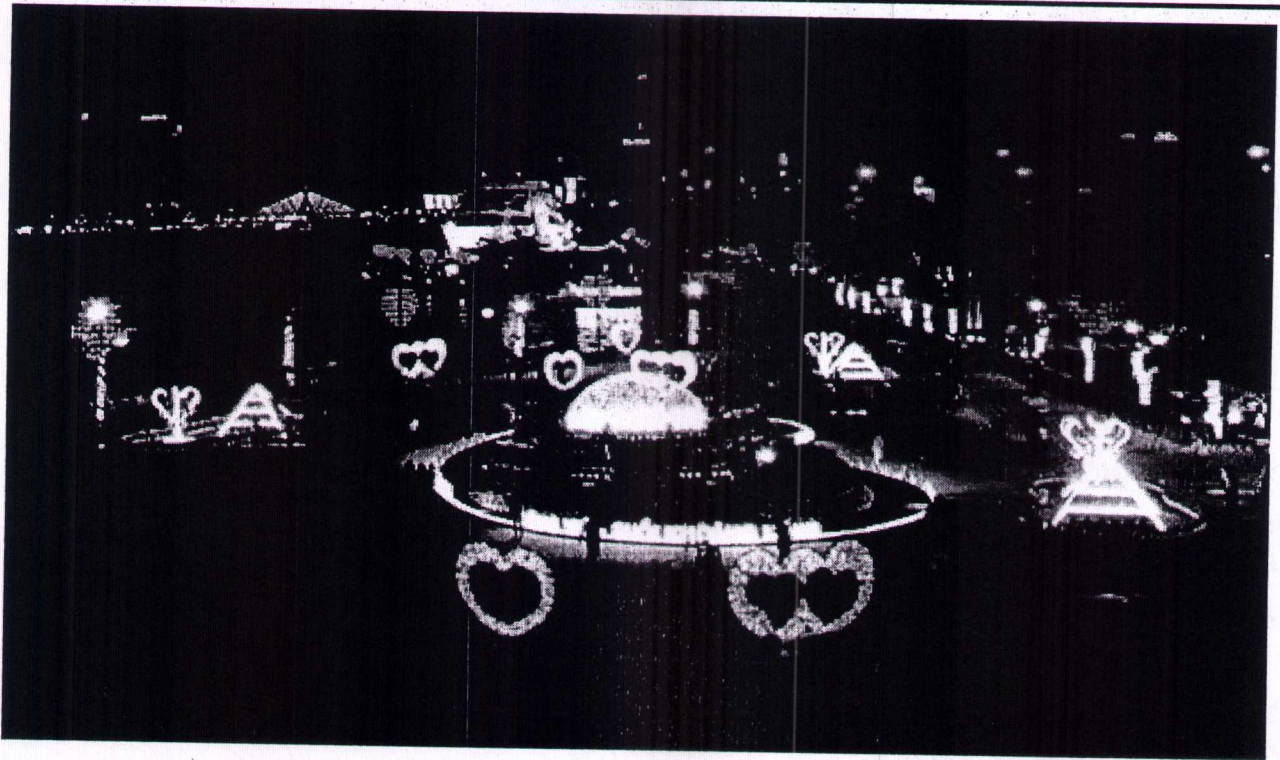
Hoạt động lắp đặt hệ thống điện: gồm thi công Công trình Trang trí điện chiếu sáng phục vụ Tết dương lịch và Tết cổ truyền hằng năm trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và thi công lắp đặt mới các công trình chiếu sáng .

- Thi công Công trình Trang trí điện chiếu sáng phục vụ Tết dương lịch và Tết cổ truyền hằng năm trên địa bàn thành phố Đà Nẵng:

Du khách đến với Đà Nẵng không chỉ về cảnh đẹp, môi trường và con người rất thân thiện mà còn là cảnh đẹp lung linh của điện chiếu sáng trang trí trên các tuyến đường, hai bên cầu sông Hàn đã tạo nên một thành phố đẹp về đêm. Công việc chủ yếu là thi công lắp đặt các khung trang trí, khung hoa văn ở các đường phố, các bùng binh và các khu khuôn viên của thành phố. Doanh thu từ hoạt động này chiếm giá trị không lớn (chiếm 1,2% tổng doanh thu Công ty) nhưng nó cũng tạo một phần doanh thu thường xuyên hằng năm cho Công ty.

Dưới đây là một số hình ảnh Công ty đã thực hiện qua các năm:

286
TY
HÀN
SÁN
CỘNG
ĐÀ



- Thi công lắp đặt các công trình chiếu sáng:

Ngoài những công việc chính ở trên thì công việc thi công thay thế lắp đặt mới hệ thống điện chiếu sáng tại các quận, huyện trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; các tỉnh, thành phố lân cận và các dự án khác chiếm tỷ lệ bình quân 2,5%/ tổng doanh thu hàng năm.

6.3. Lắp ráp và kinh doanh đèn Led chiếu sáng:

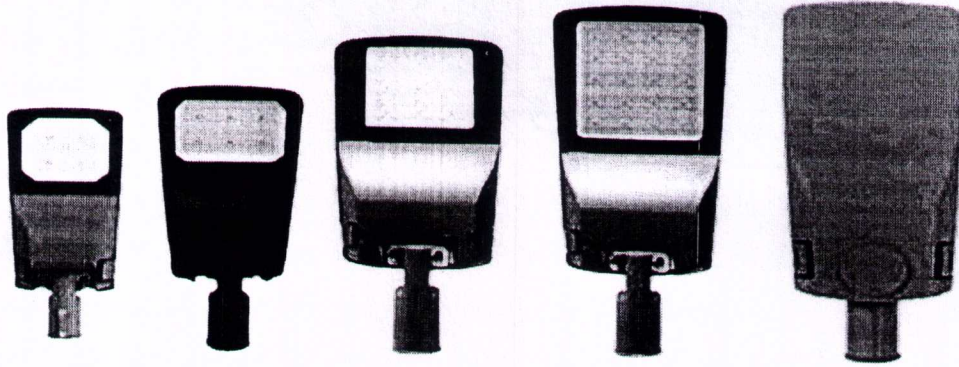
Sản phẩm của Công ty mang thương hiệu Danpulico gồm đèn Led chiếu sáng đường phố, và đèn trang trí chiếu sáng sân vườn, công viên, khu vui chơi giải trí...: Doanh thu từ hoạt động này chiếm khoảng 3,5% trên tổng doanh thu của Công ty.

Công ty mua các linh kiện về gia công, lắp ráp thành bộ đèn Led thương hiệu Danpulico. Các loại đèn Led chủ yếu của Công ty là:

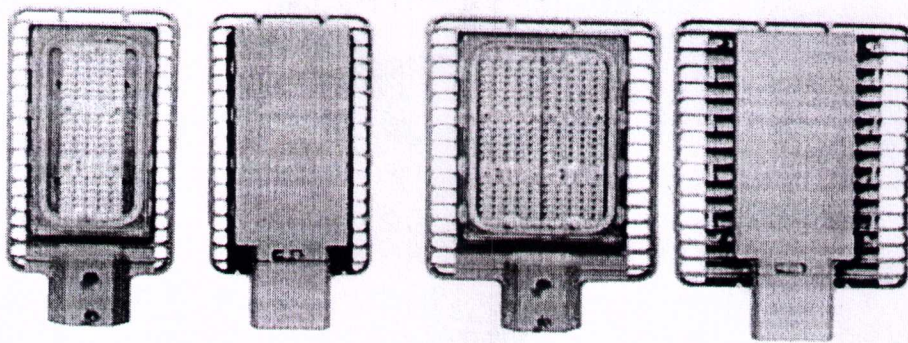
- Đèn Led chiếu sáng đường phố
- Đèn pha Led chiếu sáng
- Đèn trang trí sân vườn, công viên,...các loại cho các khách hàng, các đơn vị thi công.

Các loại đèn Led chủ yếu của Công ty là:....:

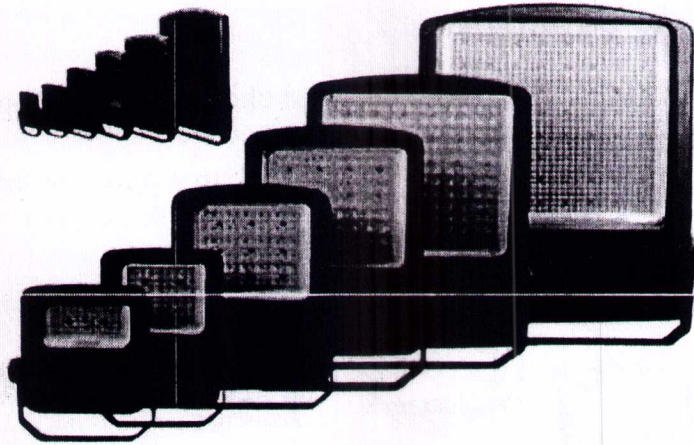
Dưới đây là một số hình ảnh đèn Led do Công ty lắp ráp thương hiệu Danpulico



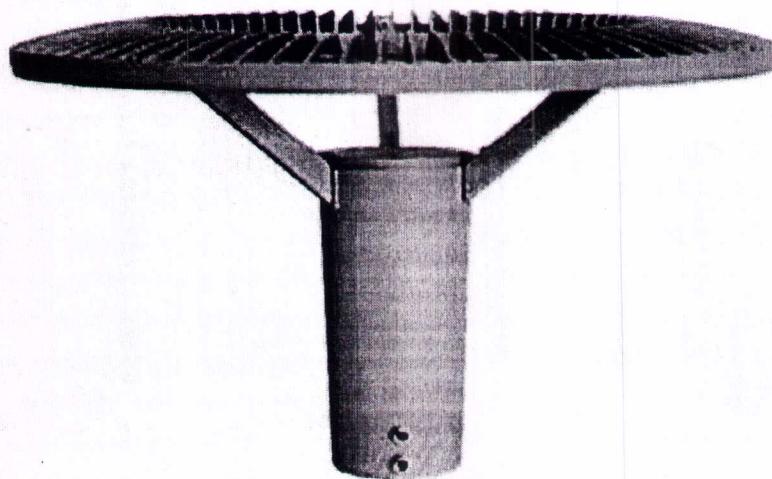
Đèn Led chiếu sáng Danpulico mã số DPC04



Đèn Led chiếu sáng Danpulico mã số DPC03



Đèn pha Led chiếu sáng Danpulico mã số FL04



Đèn chiếu sáng sân vườn Danpulico mã số GL01

6.4. Kinh doanh vận tải hàng hóa:

Đối với hoạt động này Công ty mới đưa vào khai thác từ đầu tháng 6/2022 do đó hoạt động này chiếm tỷ lệ tương đối thấp trong tổng doanh thu của đơn vị. Công ty đang xây dựng kế hoạch đầu tư mua sắm thêm các xe ô tô tải, cầu để thực hiện công việc hoạt động sản xuất kinh doanh và khai thác thêm hoạt động kinh doanh vận tải để tăng thêm nguồn thu nhập cho đơn vị.

7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 02 năm gần nhất

7.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 - 2021

Đơn vị tính: đồng

Chỉ Tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Tỷ lệ +/- 2021/2020 (%)
Tổng giá trị tài sản	42.395.334.277	53.171.104.344	25,42%
Vốn chủ sở hữu	18.372.440.229	18.765.716.372	2,14%
Doanh thu thuần	83.936.555.378	73.633.740.476	-12,27%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	2.177.407.922	2.763.583.184	26,92%
Lợi nhuận khác	7.174	870	-87,87%
Lợi nhuận trước thuế	2.177.415.096	2.763.584.054	26,92%
Lợi nhuận sau thuế	1.797.440.229	2.064.770.143	14,87%
Giá trị sổ sách	11.084	11.322	2,15%
Tỷ lệ chi trả cổ tức	82,99%	72,25%	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021 DANPULICO)

Tại BCTC kiểm toán năm 2021 của Công ty, Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và tư vấn Ecovis AFA Việt Nam đã có ý kiến kiểm toán ngoại trừ như sau:

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Như đã trình bày tại thuyết minh số 4.13 của bản thuyết minh báo cáo tài chính, Công ty cổ phần hóa theo Quyết định số 2412/QĐ-UBND ngày 31/05/2019 của UBND thành phố Đà Nẵng, theo quyết định số 4458/QĐ-UBND ngày 04/10/2018 về việc phê duyệt phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa của UBND thành phố Đà Nẵng đã phê duyệt phương án sử dụng đất chuyển 3 lô đất (2.000 m² tại địa chỉ tổ 155 Khánh Sơn, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; 1.894 m² tại địa chỉ tổ 35 phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng và 1.631,8 m² tại địa chỉ tổ 10 phường Hòa Thọ Tây, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng) có nguồn gốc Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng sang thành đất thương mại dịch vụ với hình thức thuê đất trả tiền hàng năm. Ngoài ra theo hợp đồng thuê đất số 224/HD-CQ ngày 03/05/2017 giữa Công ty Quản lý nhà Đà Nẵng với Công ty (trước đây là Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng), công văn số 997/VP-ĐTPT ngày 01/04/2020 và công văn số 338/UBND-STC ngày 20/01/2021 UBND thành phố đồng ý cho Công ty gia hạn thuê lô đất 585,2 m² tại địa chỉ 19 Lê Hồng Phong phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đến hết tháng 5 năm 2022. Công ty đã tiến hành các thủ tục để được Nhà nước cho thuê đất, ký hợp đồng thuê đất theo tinh thần chỉ đạo của UBND thành phố Đà Nẵng, tuy nhiên đến thời điểm lập báo cáo kiểm toán này Công ty vẫn chưa hoàn tất việc ký hợp đồng thuê đất, chưa nhận được quyết định cho thuê đất và thông báo tiền thuê đất năm 2020 và năm 2021. Trong năm 2020 Công ty đã trích trước tiền thuê đất năm 2020 với số tiền 1.506.441.115 VND căn cứ trên diện tích đất thuê và đơn giá thuê đất ước tính, năm 2021 Công ty chưa trích trước tiền thuê đất vì đánh giá không thể ước tính nghĩa vụ nợ một cách đáng tin cậy. Chúng tôi không thể thu thập đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp để xác định được số tiền thuê đất cho năm 2020, năm 2021 cần ghi nhận vào chi phí sản xuất năm 2020, năm 2021. Do đó, chúng tôi không thể xác định được liệu có cần điều chỉnh số liệu này trên báo cáo tài chính năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 hay không.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Theo ý kiến chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng

CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG ĐÀ NẴNG

ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Ý kiến của Công ty đối với ý kiến ngoại trừ của đơn vị kiểm toán: Công ty thống nhất với ý kiến của Kiểm toán.

Trong năm 2021 tình hình dịch bệnh Sars-CoV2 (Covid-19) bùng phát đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Doanh thu năm 2021 giảm hơn so với năm 2020 đến 12,27%. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh năm 2021 cao hơn năm 2020 là 26,92% do trong năm 2020 Công ty đã trích trước tiền thuê đất năm 2020 với số tiền 1.506.441.115 VND căn cứ trên diện tích đất thuê và đơn giá thuê đất ước tính, năm 2021 Công ty chưa trích trước tiền thuê đất.

Việc ký hợp đồng thuê đất của các cơ sở trên đến nay vẫn chưa thực hiện lý do hiện nay để xác định được thời gian cho thuê đất Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng chỉ đạo đơn vị thực hiện thuê đơn vị kiểm định chất lượng, xác định thời gian sử dụng còn lại của tài sản trên đất để xác định thời gian cho thuê đất đối với các cơ sở trên. Về phía Công ty đang cân đối nguồn kinh phí. Vì vậy trong năm 2022, Công ty cũng chưa có cơ sở tính tiền thuê đất. Công ty thực hiện lập báo cáo tài chính tương tự năm 2021.

Ước tính kết quả 9 tháng 2022

Chỉ Tiêu	Ước thực hiện từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/9/2022 (đồng)	Ghi chú
Tổng giá trị tài sản	39.461.971.252	
Vốn chủ sở hữu	17.931.971.735	
Doanh thu thuần	49.709.112.650	
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	1.742.371.706	
Lợi nhuận khác	0	
Lợi nhuận trước thuế	1.742.371.706	
Lợi nhuận sau thuế	1.393.897.365	
Giá trị sổ sách	10.818	

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021 – DANPULICO)

7.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2021

* Thuận lợi:

- Dịch vụ chiếu sáng đô thị là dịch vụ thiết yếu đối với đời sống kinh tế, xã hội của đất nước, cộng đồng dân cư ... do đó Công ty luôn nhận được sự quan tâm của UBND thành phố Đà Nẵng và các sở ban ngành.

- Bộ máy tổ chức của Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng được hoàn thiện, đảm bảo đủ số lượng lãnh đạo và nhân viên đảm nhiệm các vai trò quản lý, điều hành, vận hành, giám sát, phục vụ... trên tất cả các phương diện. Tập thể Ban lãnh đạo và toàn thể nhân viên nêu cao tinh thần trách nhiệm, có sự thống nhất, đoàn kết, đồng chí hướng xây dựng và phát triển công ty.

- Lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh chủ yếu là quản lý vận hành và duy trì hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên địa bàn thành phố là công việc công ty đã có bề dày kinh nghiệm trên 20 năm. Vì vậy, đây cũng là một lợi thế của Công ty.

* Khó khăn:

- Với diễn biến phức tạp của đại dịch COVID 19 do đó việc mở rộng thi công các dự án nói chung thi công thay thế lắp đặt hệ thống điện nói riêng không được phát triển đã ảnh hưởng đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Đối với hoạt động quản lý vận hành và duy trì hệ thống điện chiếu sáng với bề dày kinh nghiệm thì đây là một lợi thế của Công ty. Nhưng đối với hoạt động thi công thay thế lắp đặt mới hệ thống điện chiếu sáng đây là một ngành các Công ty đang hướng đến, do đó có sự cạnh tranh rất cao.

- Chi phí đầu vào như ngày càng tăng (Chi phí nguyên vật liệu, chi phí máy móc thiết bị, chi phí nhân công), chi phí lãi vay do tình hình lạm phát tăng cao.

- Nguồn vốn kinh doanh của Công ty chủ yếu là vốn vay của các ngân hàng thương mại nhưng hiện nay tài sản của Công ty để thế chấp giá trị không đủ để vay phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

8. Vị thế của Công ty trong ngành

8.1. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

Vị thế của Công ty trong ngành: Là một trong những đơn vị thực hiện dịch vụ công ích hàng đầu trong ngành; tuy nhiên với xu thế hội nhập, phát triển sẽ có nhiều đối thủ cạnh tranh, dẫn đến làm ảnh hưởng thị phần của Công ty có phần giảm. Thế mạnh của Công ty so với đối thủ là có đầy đủ năng lực, vật lực, kinh nghiệm trong công tác quản lý vận hành, duy trì hệ thống điện chiếu sáng và tham gia nhiều công trình xây dựng khác; uy tín sản phẩm mang lại luôn đảm bảo chất lượng, kịp thời.

Chiến lược về cạnh tranh: Nâng cao năng suất lao động; tiết kiệm chi phí; đảm bảo giá cả hợp lý; nâng cao chất lượng sản phẩm và uy tín, không ngừng cải tiến kỹ thuật để đảm bảo cạnh tranh với các đơn vị trong cùng lĩnh vực hoạt động.

8.2. Triển vọng phát triển của ngành

Dịch vụ chiếu sáng đô thị là dịch vụ thiết yếu đối với đời sống kinh tế, xã hội của đất nước, cộng đồng dân cư ... dịch vụ này theo Nghị định 130/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ trước đây và nay là Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 xác định là dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách của nhà nước. Cung cấp dịch vụ này được thực hiện thông qua phương thức đấu thầu hoặc đặt hàng.

Định hướng chiếu sáng đô thị Việt Nam tại Quyết định số 1874/QĐ-TTg ngày 11/10/2010 đã chỉ rõ “ Phát triển chiếu sáng đô thị phải theo quy hoạch, kế hoạch xây dựng và phát triển đô thị; từng bước hiện đại hóa, nâng cao hiệu quả hoạt động, chất lượng chiếu sáng đô thị; đổi mới công nghệ, sử dụng năng lượng mới, tái tạo trong chiếu sáng đô thị nhằm tiết kiệm điện năng, góp phần phục vụ công cuộc phát triển kinh tế – xã hội của đất nước và tạo dựng hình ảnh đô thị Việt Nam có bản sắc, văn minh hiện đại”.

Để thực hiện mục tiêu này một số giải pháp đã được xác định cụ thể đó là (1) Quy hoạch và kế hoạch phát triển hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị (2) Đầu tư, phát triển hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị trong đó Ưu tiên nguồn vốn đầu tư từ ngân sách trung ương, địa phương để phát triển hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị và khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị với các hình thức khác nhau theo quy định hiện hành;(3) Nghiên cứu, ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi nhằm khuyến khích các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước tham gia đầu tư xây dựng hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị, sử dụng năng lượng mới trong chiếu sáng đô thị, đầu tư dây chuyền công nghệ tiên tiến sản xuất các sản phẩm chiếu sáng hiệu suất cao, tiết kiệm điện đạt tiêu chuẩn, đa dạng về chủng loại và đẹp về mẫu mã đáp ứng nhu cầu sử dụng trong nước và xuất khẩu...

Hệ thống các quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến xây dựng công trình, tiêu chuẩn thiết kế chiếu sáng, tiêu chuẩn về vật tư, thiết bị sản phẩm chiếu sáng (tiêu chuẩn về an toàn, tiêu chuẩn về tính năng, tiêu chuẩn về phương pháp đo, tiêu chuẩn về hiệu suất năng lượng..); các định mức kinh tế kỹ thuật, định mức dự toán được nghiên cứu và ban hành.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1. Số lượng người lao động trong công ty

Số lượng lao động tại Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng tại thời điểm 30/6/2022 là 138 người, cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số LĐ (người)	Tỷ lệ (%)
I	Phân loại theo giới tính	141	100
1	Nam	130	92,2
2	Nữ	11	7,8
II	Phân loại theo hợp đồng lao động	141	100
1	Lao động thuộc diện không ký hợp đồng lao động	03	2,1
2	Lao động ký hợp đồng lao động	138	97,9
2.1	Hợp đồng lao động không xác định thời hạn	129	93,5
2.2	Hợp đồng lao động xác định thời hạn	09	6,5
2.3	Hợp đồng lao động theo mùa vụ		
2.4	Hợp đồng giao khoán		
III	Phân loại theo trình độ	141	100
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	48	34,0
2	Trình độ Cao đẳng, Trung cấp, Công nhân nghề	90	63,8
3	Trình độ khác	03	2,2

(Nguồn: Tổng hợp nhân sự Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng tại ngày 30/6/2022)

9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

*** Chính sách lương**

- Công ty thực hiện nghiêm chỉnh theo quy định của Luật lao động và Quy chế lương của Công ty. Việc chi trả tiền lương cho CBCNV trong Công ty được thực hiện theo nguyên tắc phân phối theo cấp bậc, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng suất, hiệu quả công việc, tiền lương gắn với hiệu quả kinh doanh.

- Các chế độ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật. Chế độ Nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm đau, thai sản: Thực hiện theo quy định của Bộ Luật lao động.

*** Chế độ phúc lợi xã hội**

- Công ty đã thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm và các chế độ khác có liên quan

đến người lao động theo quy định bao gồm: Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, trợ cấp thôi việc, khám bệnh định kỳ.

- Hằng năm, Công ty cũng tiếp tục duy trì thường xuyên tổ chức các hoạt động tham quan, nghỉ mát cho người lao động trong Công ty.... từ đó tạo niềm tin và động lực phấn đấu hết mình của người lao động cho sự phát triển của Công ty.

- Công ty thực hiện chế độ cho CB,NLĐ như: tổ chức khám sức khoẻ định kỳ hằng năm, mua bảo hiểm tai nạn, tổ chức các hoạt động văn hóa thể thao, chăm sóc thiếu niên nhi đồng là con em của cán bộ nhân viên trong Công ty thông qua các đoàn thể....

- Chi tham quan du lịch: Mức chi do Chủ tịch Công đoàn cơ sở đề xuất và được Thủ trưởng đơn vị thống nhất.

- Công ty tiếp tục duy trì ổn định thu nhập của người lao động bằng hoặc cao hơn năm trước sau khi cổ phần.

*** Công tác đào tạo**

- Công tác đào tạo và huấn luyện nguồn nhân lực, cũng là một phần quan trọng trong định hướng phát triển bền vững của doanh nghiệp. Mục tiêu của Công ty là thu hút nhân tài, lao động có trình độ chuyên môn vào làm việc tại Công ty. Tùy từng vị trí cụ thể, Công ty có những tiêu chuẩn bắt buộc riêng nhằm đáp ứng tốt nhất nguồn lực cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

*** Chính sách khác**

- Tăng cường các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao trong công ty để tăng cường đoàn kết và động lực lao động

- Công ty luôn quan tâm đến đời sống tinh thần của người lao động thông qua các hoạt động như: thi đấu thể thao, du lịch, thăm hỏi ốm đau...Hằng năm, Công ty duy trì tổ chức các hoạt động kỷ niệm: Ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, Tết Trung Thu, ngày thành lập quân đội, ngày Thương binh liệt sĩ....

9.3. Mức lương bình quân

Mức lương bình quân qua các năm:

- Năm 2020 là: 19,1 tr.đ/người/tháng

- Năm 2021 là: 15,1 tr.đ/người/tháng

- 9 tháng đầu năm 2022: 16,1 tr.đ/người/tháng

10. Chính sách cổ tức

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, cổ tức được công bố và chi trả từ lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty sau khi đã trích lập các quỹ theo quy định. Mức cổ tức do Hội đồng quản trị đề xuất và ĐHCĐ thông qua.

- Tổng số tiền cổ tức năm 2020 là: 1.491.750.000 đồng, tỷ lệ chia cổ tức 9%/ cổ phần, Công ty đã thực hiện thanh toán chi trả cổ tức bằng tiền cho các cổ đông tháng 12 năm 2021;

- Tổng số tiền cổ tức năm 2021 là: 1.491.750.000 đồng, tỷ lệ chia cổ tức 9%/ cổ phần, Công ty dự kiến thực hiện thanh toán chi trả cổ tức bằng tiền cho các cổ đông tháng 12 năm 2022

11. Tình hình tài chính

11.1. Các chỉ tiêu cơ bản

*** Kỳ kế toán, đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 dương lịch hàng năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG ĐÀ NẴNG

Báo cáo tài chính của Công ty trình bày bằng đồng Việt Nam, theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.

*** Tài sản cố định hữu hình**

Tài sản cố định hữu hình được phản ánh theo nguyên giá trừ đi khấu hao lũy kế.

Nguyên giá bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí mà Công ty bỏ ra để có được tài sản cố định hữu hình tính đến thời điểm đưa tài sản cố định đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Thời gian khấu hao phù hợp với Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính. Cụ thể như sau:

Loại tài sản

Thời gian khấu hao (năm)

- Nhà cửa, vật kiến trúc	1 đến 12 năm
- Phương tiện vận tải, truyền dẫn	3 đến 7 năm
- Thiết bị, dụng cụ quản lý	1 đến 5 năm

*** Mức lương bình quân**

- Tiền lương bình quân của người lao động năm 2020: 15,1 triệu đồng/người/tháng.
- Tiền lương bình quân của người lao động năm 2021: 19,1 triệu đồng/người/tháng.

*** Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Việc thanh toán các khoản nợ đến hạn được Công ty thực hiện tốt. Căn cứ vào Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 và năm 2021 Công ty đã thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ, không có nợ phải trả quá hạn.

*** Các khoản nộp Nhà nước theo luật định**

Các khoản phải nộp Nhà nước có số dư cuối kỳ như sau:

Đơn vị tính: đồng

Thuế và các khoản nộp NN	31/12/2020	31/12/2021
- Thuế TNDN	531.118.418	657.839.230
- Thuế TNCN	740.648.907	1.546.890.025
- Thuế GTGT	880.611.242	99.520.888
- Thuế nhà đất, tiền thuê đất	89.268.192	106.299.552
- Lệ phí môn bài	3.000.000	3.000.000
Tổng cộng	2.155.378.567	2.413.549.695

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021- DAPULICO)

Các báo cáo thuế của công ty sẽ chịu sự kiểm tra của Cơ quan thuế, số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA VIỆT NAM có thể thay đổi theo quyết định của Cơ quan thuế.

Đến nay, Công ty đã hoàn thành xong các khoản thuế phải nộp trên cho Cục Thuế thành phố Đà Nẵng đúng thời gian quy định.

*** Trích lập các Quỹ theo luật định**

Công ty thực hiện trích lập các quỹ theo tỷ lệ tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên phù hợp với quy định pháp luật.

*** Tình hình công nợ hiện nay**

- Các khoản phải thu:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2021
I. Các khoản phải thu ngắn hạn	25.471.171.034	31.995.131.960
1. Phải thu của khách hàng	21.358.544.706	31.105.300.751
2. Trả trước cho người bán	160.893.900	139.500.000
3. Phải thu ngắn hạn khác	3.951.732.428	750.331.209
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(287472000)	(287472000)
II. Các khoản phải thu dài hạn	0	0
Tổng khoản phải thu	25.183.699.034	31.707.659.960

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021 – DANPULICO)

- Các khoản phải trả:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2021
I. Nợ ngắn hạn	24.022.894.048	34.405.387.972
1. Phải trả người bán ngắn hạn	12.595.744.100	14.423.540.630
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	0	0
3. Thuế và các khoản phải nộp NN	968.085.219	694.483.722
4. Phải trả người lao động	5.480.696.021	2.436.301.697
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	1.558.281.012	1.659.024.822
6. Phải trả ngắn hạn khác	1.792.352.051	751.195
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	1.000.000.000	14.415.506.261
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	627.735.645	775.779.645
II. Nợ dài hạn	0	0
1. Vay và nợ dài hạn	0	0
Tổng nợ phải trả	24.022.894.048	34.405.387.972

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021 – DANPULICO)

*** Hàng tồn kho**

Chỉ tiêu	31/12/2021		01/01/2021	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
1. Nguyên liệu, vật liệu	13.240.849.272	(131.533.273)	2.726.546.138	

CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG ĐÀ NẴNG

2. Công cụ, dụng cụ	32.790.573		37.924.573	
3. Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	416400066		240657966	
4. Hàng hóa	0		928.894	
Tổng cộng	13.690.039.911	(131.533.273)	3.006.057.571	

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021 – DANPULICO)

Giá trị có hàng tồn kho ứ đọng, kém, mất phẩm chất không có khả năng tiêu thụ tại thời điểm cuối năm là 131.533.273 VND.

Không có hàng tồn kho dùng để thế chấp, cầm cố bảo các khoản phải trả tại thời điểm cuối năm.

*** Chi phí trả trước ngắn và dài hạn**

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2021	01/01/2021
1. Ngắn hạn	-	49.572.348
- Công cụ dụng cụ chờ phân bổ		49.572.348
2. Dài hạn	309.592.305	226.283.408
- Công cụ dụng cụ chờ phân bổ	143.602.543	157.845.908
- Chi phí thiết kế, sửa chữa	54.226.025	68.437.500
- Chi phí khác	111.763.737	
Tổng cộng (1)+(2)	309.592.305	275.855.756

Nguồn : Thuyết minh BCTC kiểm toán năm 2021 – DANPULICO

*** Các khoản vay và nợ thuê tài chính**

- Ngắn hạn

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2021
1. Ông Nguyễn Thành Nam	1.000.000.000	1.000.000.000
2. Bà Nguyễn Ngọc Bích	0	2.480.000.000
3. Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN Đà Nẵng	0	10.935.506.261
Tổng cộng	1.000.000.000	14.415.506.261

Nguồn : Thuyết minh BCTC kiểm toán năm 2021 – DANPULICO

Các khoản vay ngắn hạn được chi tiết như sau:

Vay Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng theo hợp đồng tín dụng hạn mức số 30182411433/2021 -HĐCVHM/NHCT480 – Chiếu sáng, với hạn mức 40.000.000.000 VND, thời hạn từ 05/07/2021 đến 05/07/2022, mục đích bổ sung nguồn vốn lưu động trong kinh doanh, lãi suất vay là lãi suất điều chỉnh, được ghi theo từng giấy nhận nợ, hình thức đảm bảo bằng quyền sử dụng đất theo hợp đồng đảm bảo sau:

Quyền sử dụng đất Thửa số 75 tại Khu phức hợp đô thị, thương mại dịch vụ, Phường Nại Niên Đông, Quận Sơn Trà, Đà Nẵng theo hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2021/HĐBĐ/NHCT480 -Chiếu sang ngày 16/07/2021 ký giữa Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng và Công ty Cổ phần Địa ốc S.E.A Thuận Phước.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG ĐÀ NẴNG

Quyền sử dụng đất Thửa số 72 tại Khu phức hợp đô thị, thương mại dịch vụ, Phường Nại Niên Đông, Quận Sơn Trà, Đà Nẵng theo hợp đồng thế chấp bất động sản số 02/2021/HĐBĐ/NHCT480 -Chiều sang ngày 16/07/2021 ký giữa Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng và Công ty Cổ phần Địa ốc S.E.A Thuận Phước.

Các khoản vay cá nhân có thời hạn 6 tháng, lãi suất vay 6,5%/năm, với mục đích bổ sung nguồn vốn lưu động, hình thức đảm bảo: tín chấp.

- **Dài hạn:** Không có

11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,45	1,35
- Hệ số thanh toán nhanh	lần	1,32	0,96
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:			
- Nợ / Tổng tài sản	lần	0,57	0,65
- Nợ / Vốn chủ sở hữu	lần	1,31	1,83
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:			
- Doanh thu thuần / Tổng tài sản bình quân	%	237,27%	154,67%
- Vòng quay hàng tồn kho	vòng	23,319	8,92
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:			
- Hệ số LNST/ Doanh thu thuần	%	2,14%	2,80%
- Hệ số LNST/ Tổng tài sản bình quân (ROA)	%	4,24%	3,88%
- Hệ số LNST/ Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	9,78%	11,00%
- Hệ số LN từ HĐKD/ Doanh thu thuần	%	2,59%	3,75%
- Thu nhập trên cổ phần (EPS)	đồng/C P	1.121	976

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021 – DAPULICO

12. Tài sản

12.1. Danh mục đất đai đang quản lý/ sở hữu của Công ty

Theo quyết định số 4458/QĐ-UBND ngày 04/10/2018 và quyết định số 2362/QĐ-UBND ngày 29/5/2019 về việc phê duyệt phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa của UBND thành phố Đà Nẵng đã phê duyệt phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng cụ thể như sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG ĐÀ NẴNG

Stt	Địa chỉ	Hình thức sử dụng	Thời gian thuê (năm)	Diện tích (m ²)
1	Tổ 155 Khánh Sơn, Phường Hòa Khánh, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng	Thuê đất trả tiền thuê hàng năm	Hiện nay Công ty chưa ký được hợp đồng thuê đất do đó chưa xác định được thời gian thuê	2.000
2	Tổ 35 Phường Mỹ Khê, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng	Thuê đất trả tiền thuê hàng năm	Hiện nay Công ty chưa ký được hợp đồng thuê đất do đó chưa xác định được thời gian thuê	1.894
3	Tổ 10 Phường Hòa Thọ Tây, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng	Thuê đất trả tiền thuê hàng năm	Hiện nay Công ty chưa ký được hợp đồng thuê đất do đó chưa xác định được thời gian thuê	1.631,8
4	Đường Trần Đăng Ninh, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng	Thuê đất trả tiền thuê hàng năm	50	339

12.2. Tình hình tài sản cố định của công ty

Đơn vị tính: đồng

Danh mục tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại (31/12/2021)	% Giá trị còn lại/ Nguyên giá
- Nhà cửa, vật kiến trúc	8.541.823.600	4.886.867.375	57,21%
- Phương tiện vận tải, truyền dẫn	5.602.941.857	1.156.449.633	20,64%
- Thiết bị, dụng cụ quản lý	450.672.728	242.960.606	53,91%
Tổng cộng	14.595.438.185	6.286.277.614	

Nguồn : BCTC kiểm toán năm 2021 – DANPULICO

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng tại ngày 31/12/2021 là 490.495.455 đồng.

12.3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Đơn vị tính: đồng

Tên Dự án	31/12/2020	31/12/2021
- Xây dựng tường rào Lô đất đường Trần Đăng Ninh	0	81.349.091

Tổng cộng	0	81.349.091
------------------	----------	-------------------

Nguồn : Thuyết minh BCTC kiểm toán năm 2021 – DANPULICO

13. Kế hoạch lợi nhuận cổ tức

13.1. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2022

* Kế hoạch năm 2022

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2021	Năm 2022	
			Giá trị	% tăng giảm so với 2021
Vốn điều lệ	Triệu đồng	16.575	16.575	-
Doanh thu thuần	Triệu đồng	73.633,74	76.122,5	3,37%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	2.064,77	2.134,58	3,37%
Tỷ lệ LNST/Doanh Thu thuần	%	2,80	2,80	-
Tỷ lệ LNST/Vốn chủ sở hữu	%	11,00	11,37	0,37%
Tỷ lệ chia cổ tức	%	9	9	-

(Nguồn: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2022 do HĐQT của Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng xây dựng)

* Ước thực hiện 9 tháng đầu năm 2022

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Năm 2022	
			Ước thực hiện 9 tháng đầu năm 2022	% thực hiện 9 tháng đầu năm so với kế hoạch
Vốn điều lệ	Triệu đồng	16.575	16.575	-
Doanh thu thuần	Triệu đồng	76.122,50	62.774,00	82,46
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	2.134,58	1.530,25	71,69
Tỷ lệ LNST/Doanh Thu thuần	%	2,8	2%	0,71
Tỷ lệ LNST/Vốn chủ sở hữu	%	11,37	7,57%	0,67
Tỷ lệ chia cổ tức	%	9		

Năm 2022, phát huy những kết quả đã đạt được trong năm 2021, tiếp tục thực hiện các giải pháp trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, phấn đấu hoàn thành bằng hoặc vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 mà Hội đồng quản trị giao khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua.

Về Công tác quản lý vận hành và duy trì hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, Công ty thực hiện theo đồng dịch vụ phi tư vấn “Thuê dịch vụ quản lý vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn năm 2021- 2023 (từ 01/4/2021 đến hết 31/12/2023) và hợp đồng dịch vụ phi tư vấn

“Thuê dịch vụ Duy trì hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn năm 2021- 2023”

Về công tác thi công lắp đặt các công trình chiếu sáng, trong năm 2022 ngoài việc tham gia thi công các công trình trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, Công ty đã mở rộng tham gia thi công các công trình trên địa bàn các tỉnh thành khác như: Quảng Nam, Đồng Nai, Buôn Ma Thuột.. đã góp phần tăng thêm nguồn thu cho đơn vị.

Về công tác lắp ráp và kinh doanh đèn Led Công ty đã có những chính sách phát triển, mở rộng thêm các khách hàng như: tuyển dụng thêm nhân sự có nghiệp vụ kỹ năng về kinh doanh, đa dạng hóa các sản phẩm, mẫu mã....

Theo bảng ước tính kết quả 9 tháng đầu năm 2022, Công ty đã thực hiện đạt 2/3 kế hoạch năm 2022. Trong 3 tháng cuối năm ngoài công việc thường xuyên quản lý vận hành và duy trì hệ thống điện chiếu sáng theo hợp đồng đã ký kết, Công ty đang thực hiện thêm một số công trình khác góp phần tăng thêm nguồn thu Công ty, phần đầu năm 2022 hoàn thành bằng hoặc vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch.

13.2. Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Năm 2020, 2021, đại dịch Covid đã làm ảnh hưởng rất lớn đến kết quả hoạt động kinh doanh của công ty. Với tầm nhìn chiến lược dài hạn, sự chung tay góp sức của các cổ đông, sự lãnh đạo của Ban điều hành cùng toàn thể cán bộ công nhân viên của doanh nghiệp, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng xây dựng chiến lược kế hoạch kinh doanh mang tính lâu dài, sẵn sàng cho sự phát triển trong tương lai.

Công ty đã ký 02 hợp đồng dịch vụ phi tư vấn “Thuê dịch vụ quản lý vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn năm 2021-2023 (từ 01/4/2021 đến hết 31/12/2023) và hợp đồng dịch vụ phi tư vấn “Thuê dịch vụ Duy trì hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn năm 2021- 2023” với Chủ Đầu tư – Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng. Do đó đã tạo được sự ổn định về công việc trong năm 2022 và 2023.

14. Thông tin về những cam kết chưa thực hiện

Không có

15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Công ty tiếp tục hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ công ích như trước khi cổ phần, và sẽ tiến hành mở rộng ngành nghề trong sản xuất kinh doanh. Bên cạnh đó đã có mối quan hệ chặt chẽ với các đơn vị liên quan để tham gia các dự án trên cơ sở các bên cùng phát triển, cùng có lợi.

Với chiều dài kinh nghiệm đã được thực hiện từ nhiều năm nên Công ty có lợi thế hơn trong việc tham gia thực hiện công tác quản lý vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên toàn thành phố và thi công lắp đặt các công trình điện chiếu sáng.

Chính sách mở cửa hội nhập toàn diện của đất nước sẽ đem đến cho Công ty các cơ hội hợp tác và phát triển trong việc liên doanh, liên kết.

Sự thay đổi cơ chế hoạt động từ đơn vị sự nghiệp sang Công ty cổ phần sẽ tạo thêm động lực phát triển cho Công ty. Công ty sẽ chủ động hơn trong định hướng chiến lược phát triển, bố trí lao động phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh.

Người lao động sẽ là người làm chủ thực sự của Công ty, có lợi ích gắn liền với sự tồn tại và phát triển Công ty, từ đó ý thức hơn trong lao động sản xuất, tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến công ty

Không có

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1. Danh sách Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Đình Chiến	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Thành viên HĐQT không điều hành
2	Nguyễn Thành Nam	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	Thành viên HĐQT không điều hành
3	Nguyễn Đình Hùng	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc	Thành viên HĐQT điều hành
4	Nguyễn Chí Dũng	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng giám đốc	Thành viên HĐQT điều hành
5	Nguyễn Phi Nga	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng giám đốc	Thành viên HĐQT điều hành
6	Nguyễn Ngọc Bích	Thành viên Hội đồng quản trị	Thành viên HĐQT điều hành

1.2 Sơ yếu lý lịch:

1. Ông NGUYỄN ĐÌNH CHIẾN

Sinh ngày: 01/5/1967 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

CMND số: 201416861 do Công an TP Đà Nẵng cấp ngày 08/06/2016

Nơi sinh: Nam Định, Việt Nam

Quê quán: An Duyên, Vụ Bản, Nam Định

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 06 Nguyễn Du, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, Đà Nẵng.

Nơi ở hiện nay: 06 Nguyễn Du, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, Đà Nẵng.

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Chủ tịch HĐQT

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Kinh doanh nhà Thành Đạt
- Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Tập đoàn Thành Đạt
- Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư Route Inn Huế

Quá trình công tác:

Thời gian	Công việc
1984 – 1987	Nhà máy Cơ khí Ô tô Nam Định
1987 – 1990	Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Miền Núi
1990 – 2002	Công ty TNHH Nam Long

Thời gian	Công việc
2006 – 2007	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Vinashin Miền Trung
2007 – 2010	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Vinashin Thành Đạt
2015 – nay	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư Kinh doanh nhà Thành Đạt.
2017 – nay	Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Tập đoàn Thành Đạt
12/2017 - nay	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư Route Inn Huế
16/12/2019 – nay	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng

Số cổ phần cá nhân nắm giữ: 8.000 cổ phần – tỷ lệ: 0,483% vốn điều lệ

Số cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan:

STT	Họ và tên	Quan hệ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Nguyễn Phi Nga	Vợ	97.300	5,87%
2	Nguyễn Thành Đạt	Con	8.000	0,483%

2. Ông NGUYỄN THÀNH NAM

Sinh ngày 07/10/1962

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

CMND số: 200059287 do Công an TP Đà Nẵng cấp ngày 07/7/2011

Nơi sinh: BV Thanh Hoá

Quê quán: Khối phần Lãng, phường An Khê, quận Thanh Khê, Đà Nẵng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 21 Lê Duẩn, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Nơi ở hiện nay: 150-156 Nguyễn Văn Linh, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản lý kinh tế

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: **Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị**

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Giám đốc Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Tổng hợp Hải Vân

Quá trình công tác:

Thời gian	Công việc
1981 – 1985	Học tại Tiệp Khắc (Cộng hoà Czech)
1986 – 1987	Công ty Mỹ thuật nhiếp ảnh QNĐN – Sở VH TT QNĐN
1988 – 1992	VPĐD – Ban Việt kiều QNĐN
1993 đến nay	Giám đốc Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Tổng hợp Hải Vân
16/12/2019 – nay	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng

Số cổ phần nắm giữ: 332.750 cổ phần, trong đó:

- Sở hữu cá nhân: 332.750 cổ phần; chiếm 20,075% vốn điều lệ

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không

3. Ông NGUYỄN ĐÌNH HÙNG

Sinh ngày 12/10/1965

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

CMND: 200726235 do Công an Đà Nẵng cấp ngày 18/01/2018.

Nơi sinh: Xã Điện Hòa, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

Quê quán: Xã Điện Hòa, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

Nơi đăng ký bộ khẩu thường trú: 25 Hùng Vương, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Nơi ở hiện nay: 107 Trịnh Công Sơn, phường Nam Hòa Cường, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ chuyên ngành Quản trị Kinh doanh.

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Tổng giám đốc kiêm Thành viên Hội đồng quản trị

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Quá trình công tác:

Thời gian	Công việc
12/1984- 12/1986	Học trường Kỹ thuật điện Hội An - Quảng Nam



Thời gian	Công việc
3/1987 - 02/1993	Công nhân điện - Xí nghiệp chế biến thủy sản Nam Ô thuộc Công ty Thủy sản Khu vực II Đà Nẵng
3/1993 - 9/1996	Công nhân điện - Công ty Điện chiếu sáng Đà Nẵng
9/1996 - 4/1999	Công nhân điện - Trung tâm Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng
5/1999 - 7/2005	Đội trưởng - Đội quản lý vận hành điện chiếu sáng thuộc Trung tâm Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng
8/2005 - 10/2010	Đội trưởng - Đội quản lý vận hành điện chiếu sáng thuộc Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng
11/2010- 12/2017	Phó Giám đốc - Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng
01/2018 – 15/12/2019	Phó Giám đốc phụ trách - Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng
16/12/2019 – nay	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng

Số cổ phần nắm giữ: 505.150 cổ phần, chiếm 30,477% vốn điều lệ, trong đó:

- Sở hữu cá nhân: 7.900 cổ phần; chiếm 0,477% vốn điều lệ

- Đại diện sở hữu cho UBND Thành phố Đà Nẵng: 497.250 cổ phần, chiếm 0,477% vốn điều lệ.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không.

Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không

4. Ông NGUYỄN CHÍ DŨNG

Sinh ngày: 10/6/1964

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

CMND: 200534826 do Công an TP Đà Nẵng cấp ngày 26/7/2008.

Nơi sinh: Q. Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Quê quán: Đức Phổ, Quảng Ngãi.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 32 Nguyễn Chí Thanh, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Nơi ở hiện nay: 32 Nguyễn Chí Thanh, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật, Kỹ sư kinh tế, hải biển

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Tổng giám đốc kiêm Thành viên Hội đồng quản trị

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng – Xây lắp và Kinh doanh nhà Đà Nẵng

- Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Du lịch Đà Nẵng

Quá trình công tác:

Thời gian	Công việc
1983 - 12/1992	Công an tỉnh QNĐN; Điều tra viên phòng An ninh Điều tra
01/1993 - 5/1993	Chuyên viên Ban Tài chính quản trị tỉnh uỷ QNĐN
6/1993 - 01/2005	Công tác tại cảng vụ Hàng hải Đà Nẵng
02/2005- 01/2010	Công tác tại cảng vụ Hàng hải Quảng Ngãi
02/2010 – 7/2020	Công tác tại Cảng vụ Hàng Hải Đà Nẵng
16/12/2019 - nay	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng
02/2020 – nay	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần vật liệu xây dựng - Xây lắp và Kinh doanh nhà Đà Nẵng
04/2021 - nay	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Du lịch Đà Nẵng

Số cổ phần nắm giữ: 188.800 cổ phần, trong đó: chiếm 11,391% vốn điều lệ, trong đó:

- Sở hữu cá nhân: 188.800 cổ phần;

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không.

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không.

Các khoản nợ đối với Công ty: Không.

Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan:

STT	Họ và tên	Quan hệ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Nguyễn Phi Nga	Em ruột	97.300	5,87%
2	Nguyễn Ngọc Bích	Em ruột	8.000	0,483%
3	Nguyễn Đình Chiến	Em rể	8.000	0,483%

5. Bà NGUYỄN PHI NGA

Sinh ngày: 24/7/1969

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

CMND: 201018164 do Công an TP Đà Nẵng cấp ngày 26/04/2011.

Nơi sinh: Hải Phòng, Việt Nam

Quê quán: Phổ Nhơn, Đức Phổ, Quảng Ngãi.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 21 Trần Phú, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, Đà Nẵng.

Nơi ở hiện nay: 21 Trần Phú, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, Đà Nẵng.

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Ngoại Ngữ

CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG ĐÀ NẴNG

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Tổng giám đốc kiêm Thành viên Hội đồng quản trị

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Giám đốc Công ty TNHH Tập đoàn Thành Đạt

Quá trình công tác:

Thời gian	Công việc
1992 – 2007	Đại lý Hàng hải Đà Nẵng
2007 – 2009	Ngân hàng Dầu khí Toàn Cầu
2009 – 2010	Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH TNL
2010 – 6/2018	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Địa ốc SEA Thuận Phước
6/2018 - nay	Thành viên HĐQT Công ty CP Địa ốc SEA Thuận Phước
2010 – nay	Giám đốc Công ty TNHH Tập đoàn Thành Đạt
16/12/2019 – nay	Thành viên HĐQT Công ty CP Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng

Số cổ phần nắm giữ: 97.300 cổ phần, trong đó:

- Sở hữu cá nhân: 97.300 cổ phần; chiếm 5,87% vốn điều lệ, trong đó
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan:

STT	Họ và tên	Quan hệ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Nguyễn Đình Chiến	Chồng	8.000	0,483%
2	Nguyễn Thành Đạt	Con	8.000	0,483%
3	Nguyễn Chí Dũng	Anh ruột	188.800	11,391%
4	Nguyễn Ngọc Bích	Em ruột	8.000	0,483%

6. Bà NGUYỄN NGỌC BÍCH

Sinh ngày: 24/6/1973

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

CMND: 201211099 do Công an TP Đà Nẵng cấp ngày 14/6/2018.

Nơi sinh: Hải Phòng, Việt Nam.

Quê quán: Phố Nhơn, Đức Phổ, Quảng Ngãi.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 32 Nguyễn Chí Thanh, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Nơi ở hiện nay: 32 Nguyễn Chí Thanh, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị Kinh doanh

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Tổng Giám đốc Công ty TNHH D&M Hội An

Quá trình công tác:

Thời gian	Công việc
1992-1994	Sinh viên-Đại học Kinh tế Đà Nẵng, Đại học Ngoại ngữ Đà Nẵng
1995-1996	Nhân viên-Petrolimex Khu vực V
1997-1999	Nhân viên-Công ty Bat British America Tobacco
2000-2006	Sinh viên-University of Houston Clear Lake
2007-2008	Quản lý-Phòng phân tích Công ty Chứng khoán Dầu khí Việt Nam
2009 - 2011	Giám đốc-Khách sạn Đà Nẵng Riverside
2011 - 4/2019	Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư Du lịch Xuân Thiều.
6/2020 - 11/2021	Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Du lịch Đà Nẵng
6/2016 - nay	Tổng Giám đốc Công ty TNHH D&M Hội An
10/2020 - nay	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng

Số cổ phần nắm giữ: 8.000 cổ phần chiếm 0,483% vốn điều lệ

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan:

STT	Họ và tên	Quan hệ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Nguyễn Chí Dũng	Anh ruột	188.800	11,391%
2	Nguyễn Phi Nga	Chị ruột	97.300	5,87%
3	Nguyễn Đình Chiến	Anh rể	8.000	0,483%

2. Ban kiểm soát

2.1. Danh sách Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Hồ Quang Dũng	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Nguyễn Hữu Quang	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Nguyễn Hồng Hạnh	Thành viên Ban Kiểm soát

2.2. Sơ yếu lý lịch Ban kiểm soát:

1. Ông HỒ QUANG DŨNG - Trưởng Ban kiểm soát:

Sinh ngày: 15/08/1971 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

CMND số: 201155613 do Công an Đà Nẵng cấp ngày 13/6/2020

Nơi sinh: Tam Kỳ, Quảng Nam

Quê quán: Tam Kỳ, Quảng Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 19/107 Quang Trung, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Nơi ở hiện nay: 19/107 Quang Trung, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ QTKD - Quản trị tài chính

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Trưởng Ban Kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Tổng giám đốc Công ty cổ phần Tài chính Thành Đạt

Quá trình công tác:

Thời gian	Công việc
1999-2005	Trưởng phòng DMS Công Ty TNHH Colgate Palmolive Việt Nam
2005 – 2008	Tổng giám đốc - Cty TNHH Indochina Riverside Đà Nẵng
2009 – 2012	Tổng giám đốc - Cty TNHH Lemeridian Đà Nẵng
2012 – 2016	Giám đốc Điều hành - Cty CP SIC Đà Nẵng
2016 – 2019	Giám đốc Đầu tư Miền Trung - Tập đoàn Đất Xanh
10/2019 – nay	Tổng giám đốc Công ty cổ phần Tài chính Thành Đạt
12/2019 – nay	Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP VLXD – Xây lắp và Kinh doanh nhà Đà Nẵng
16/12/2019 – nay	Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng

Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không

2. Ông NGUYỄN HỮU QUANG - Thành viên Ban kiểm soát.

Sinh ngày: 01/01/1968

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

CMND số: 200916050 do Công an TP Đà Nẵng cấp ngày 31/12/2016

Nơi sinh: Đà Nẵng

Quê quán: Đà Nẵng

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: K201/15 đường Phan Châu Trinh, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Nơi ở hiện nay: K201/15 đường Phan Châu Trinh, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - chuyên ngành kế toán.

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên ban kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Phó Chánh văn phòng kiêm phụ trách kế toán Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng

Quá trình công tác:

Thời gian	Công việc
11/1989- 12/1994	Kế toán Công ty Quốc doanh ô tô vận tải khách QNDN
01/1995- 08/1999	Phó phòng Kế toán Nhà máy xi măng Hòa Khương
09/1999- 03/2002	Kế toán HĐ giải thể CT Xi măng Đà Nẵng
04/2002- 04/2011	Chuyên viên phòng kế hoạch tổng hợp Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng
05/2011- 05/2012	Kế toán Sở Xây dựng
06/2012- 03/2014	Chuyên viên Văn phòng Sở Xây dựng
04/2014- 10/2016	Phó Chánh văn phòng Sở Xây dựng
11/2016 - nay	Phó Chánh văn phòng Sở kiêm phụ trách kế toán Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng
16/12/2019 – nay	Kiểm soát viên Công ty CP Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng

Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không

3. Ông NGUYỄN HỒNG HẠNH - Thành viên Ban kiểm soát

Sinh ngày: 24/6/1972

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

CMND số: 201 158 270 do Công an TP Đà Nẵng cấp ngày 14/6/2008.

Nơi sinh: Đà Nẵng

Quê quán: Xã Ân Đức, Hoài Ân, Bình Định.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: K33/23 Núi Thành, P. Hòa Thuận Đông, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng.

Nơi ở hiện nay: K33/23 Núi Thành, P. Hòa Thuận Đông, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng.

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Nhân viên phòng Hành chính Nhân sự kiêm thành viên Ban kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Quá trình công tác:

Thời gian	Công việc
6/1996 – 02/1997	Nhân viên kế toán đơn vị Chi nhánh Xây dựng Gia Lai đóng tại thôn Trà Bá – TP. Pleiku thuộc Công ty Xây dựng số 7 – Bộ Xây dựng;
3/1997 – 02/1999	Nhân viên phòng Tài chính kế toán Công ty Dịch vụ Vận tải II thuộc Bộ giao thông Vận tải (Nay là Công ty CP Vận tải Đa phương thức VIETRANSTIMEX);
3/1999 – 4/2000	Kế toán trưởng tại Chi nhánh Công ty dịch vụ vận tải II tại Hải Phòng thuộc Công ty Dịch vụ Vận tải II (Nay là Công ty CP Vận tải Đa phương thức VIETRANSTIMEX);
5/2000 – 5/2004	Nhân viên phòng Tài chính kế toán Công ty Dịch vụ Vận tải II (Nay là Công ty CP Vận tải Đa phương thức VIETRANSTIMEX);
6/2004 – 3/2013	Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng kế toán tổng hợp Công ty vận tải đa phương thức 9 thuộc Công ty CP Vận tải Đa phương thức VIETRANSTIMEX
4/2013 – 3/2019	Kế toán Công ty CP Vận tải Đa phương thức VIETRANSTIMEX

Thời gian	Công việc
4/2019 – 5/2020	Kế toán trưởng Công ty CP Du lịch Đà Nẵng và Kế toán trưởng Công ty CP Xây lắp Công nghiệp TĐ Việt Nhật
6/2020 - Nay	Nhân viên phòng Hành chính nhân sự kiêm thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng

Số cổ phần nắm giữ: 4.000 cổ phần chiếm 0,24% vốn điều lệ trong đó:

- Sở hữu cá nhân: 4.000 cổ phần;

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không

3. Ban Tổng Giám đốc

3.1. Danh sách Ban Tổng Giám đốc:

- Ông Nguyễn Đình Hùng - Tổng Giám đốc (như phần HĐQT);
- Ông Nguyễn Chí Dũng - Phó Tổng Giám đốc (như phần HĐQT);
- Bà Nguyễn Phi Nga - Phó Tổng Giám đốc (như phần HĐQT);
- Ông Đặng Lê Kim Hòa - Phó Tổng Giám đốc

3.2 Sơ yếu lý lịch:

- Ông: Nguyễn Đình Hùng – Tổng Giám đốc: đã được trình bày ở phần Hội đồng quản trị

- Ông: Nguyễn Chí Dũng - Phó Tổng Giám đốc: đã được trình bày ở phần Hội đồng quản trị

- Bà: Nguyễn Phi Nga – Phó Tổng Giám đốc: đã được trình bày ở phần Hội đồng quản trị

- Ông: Đặng Lê Kim Hòa – Phó Tổng Giám đốc

Sinh ngày: 05/3/1980 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

CMND số: 201439612 do Công an Tp Đà Nẵng cấp ngày 24/2/2011

Nơi sinh: Thành phố Đà Nẵng

Quê quán: Trung Phước, Quế Sơn, Quảng Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: K18, H25/22 Ông Ích Khiêm, quận Hải Châu, Đà Nẵng.

Nơi ở hiện nay: K18, H25/22 Ông Ích Khiêm, quận Hải Châu, Đà Nẵng.

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện.

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Tổng giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Tổng giám đốc Công ty cổ phần Dịch vụ công ích Đà Nẵng

Quá trình công tác:

Thời gian	Công việc
8/2003 – 08/2007	Nhân viên - phòng Kế hoạch Kỹ thuật, Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng
08/2007 – 12/2020	Trưởng phòng - phòng Kỹ thuật, Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng
12/2020 – 03/2020	Trưởng phòng - phòng Kỹ thuật, Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng
03/2020- đến nay	Phó tổng Giám đốc - Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng

Số cổ phần nắm giữ: 8.000 cổ phần. Trong đó

- Sở hữu cá nhân: 8.000 cổ phần;

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không

4. Kế toán trưởng

*** Bà Đoàn Thị Kim Thoa**

Sinh ngày: 22/7/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

CMND số: 201686974 do Công an Tp Đà Nẵng cấp ngày 19/6/2011

Nơi sinh: xã Sơn Tân, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh

Quê quán: xã Sơn Tân, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 12, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Nơi ở hiện nay: Tổ 12, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - chuyên ngành kế toán..

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Trưởng phòng – Kế toán trưởng

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Quá trình công tác:

Thời gian	Công việc
9/2009 – 12/2009	Nhân viên kế toán Công ty TNHH Dược phẩm Long Thịnh Đà Nẵng.
01/2010 - 5/2011	Nhân viên kế toán Công ty TNHH MTV Xây dựng và Phát triển hạ tầng Đà Nẵng.
6/2011-7/2017	Nhân viên Kế toán, Nhân viên Kế hoạch – Vật tư; Nhân viên Tổ chức Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng.
7/2017-11/2017	Phó trưởng phòng Tổ chức hành chính Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng.
11/2017-12/2017	Phó trưởng phòng Kế toán – Tài chính Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng.
12/2017 – 18/2018	Phụ trách Kế toán Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng.
12/2018 – 16/12/2019	Kế toán trưởng Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng.
16/12/2019 – nay	Kế toán trưởng Công ty CP Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng

Số cổ phần nắm giữ: 4.000 cổ phần chiếm 0,483% vốn điều lệ. Trong đó:

- Sở hữu cá nhân: 4.000 cổ phần;

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không

5. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Để tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, Công ty sẽ chú trọng thực hiện các nội dung sau:

- Xây dựng, kiện toàn các quy chế, quy định làm cơ sở cho công tác chỉ đạo điều hành và quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh theo pháp luật và điều lệ Công ty.

- Xây dựng Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế công bố thông tin nhằm nâng cao tính minh bạch trong hoạt động điều hành, đảm bảo quyền lợi cổ đông.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG ĐÀ NẰNG

- Phân định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm rõ ràng, cụ thể trong công việc cho từng cán bộ đứng đầu các phòng ban, đơn vị chuyên môn.

- Cơ cấu quản lý và bộ máy tổ chức Công ty được sắp xếp, tinh giản ở mức hợp lý nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh đạt hiệu quả.

- Song song với việc sắp xếp và củng cố lao động, công tác đào tạo và việc tuyển dụng mới cũng được Ban lãnh đạo Công ty rất chú trọng. Hoạt động này nhằm bố trí sắp xếp lại lao động phù hợp với chuyên môn, sở trường, tận dụng có hiệu quả một cách triệt để nguồn nhân lực của Công ty.

- Đảm bảo thực hiện đầy đủ mọi quyền lợi hợp pháp đồng thời tạo môi trường và điều kiện làm việc ngày càng tốt hơn cho người lao động; xây dựng và thực hiện văn hóa doanh nghiệp.

6. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với người với người nội bộ
1	Nguyễn Đình Chiến	Chủ tịch HĐQT	
1.1	Nguyễn Đình Quyết (Chết)		Bố đẻ
1.2	Nguyễn Thị Sự		Mẹ đẻ
1.3	Nguyễn Văn Thái		Bố vợ
1.4	Nguyễn Thị Kim Đình		Mẹ vợ
1.5	Nguyễn Phi Nga	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	Vợ
1.6	Nguyễn Thị Thu Huyền		Con đẻ
1.7	Nguyễn Thành Đạt		Con đẻ
1.8	Nguyễn Khánh Linh		Con đẻ
1.9	Nguyễn Công Minh		Con đẻ
1.10	Nguyễn Đình Thắng		Anh ruột
1.11	Nguyễn Quốc Hùng		Em ruột
1.12	Nguyễn Thị Phương Hoa		Em ruột
1.13	Nguyễn Thị Nga		Chị dâu
1.14	Nguyễn Thị Hồng		Em dâu
1.15	Vũ Thế Tài		Em rể
2	Nguyễn Thành Nam	Phó Chủ tịch HĐQT	
2.1	Nguyễn Văn Đè (Chết)		Bố đẻ
2.2	Hà Thị Thát (Chết)		Mẹ đẻ
2.3	Lê Thị Cam		Mẹ nuôi
2.4	Huỳnh Tĩnh (Chết)		Bố vợ
2.5	Diệp Thị Thanh Nhân		Mẹ vợ
2.6	Diệp Thị Thanh Xuân		Vợ
2.7	Nguyễn Diệp Cát Trân		Con đẻ

STT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với người với người nội bộ
2.8	Nguyễn Diệp Khánh Linh		Con đẻ
2.9	Nguyễn Đăng Khôi		Con đẻ
2.10	Nguyễn Thị Loan		Chị ruột
2.11	Nguyễn Thị Thuý Vân		Em ruột
2.12	Phan Quang Hoà		Anh rể
2.13	Trần Ngọc An		Em rể
3	Nguyễn Đình Hùng	Thành viên HDQT, Tổng Giám đốc	
3.1	Nguyễn Đình Bình (chết)		Bố đẻ
3.2	Mai Thị Lan		Mẹ đẻ
3.3	Kiều Thanh Tân		Bố vợ
3.4	Phạm Thị Thiệp (chết)		Mẹ vợ
3.5	Kiều Thị Thể		Vợ
3.6	Nguyễn Đình Anh		Con đẻ
3.7	Nguyễn Kiều Khánh Ngọc		Con đẻ
3.8	Nguyễn Thị Hoa		Chị ruột
3.9	Nguyễn Thị Hòe		Chị ruột
3.10	Nguyễn Thị Hiền		Em ruột
3.11	Nguyễn Thị Minh		Em ruột
3.12	Nguyễn Đình Dũng		Em ruột
3.13	Nguyễn Đình Diệm		Anh rể
3.14	Nguyễn Đức Thành		Anh rể
3.15	Nguyễn Văn Cư		Em rể
3.16	Trần Đẩu		Em rể
3.17	Nguyễn Thị Thùy Trâm		Em dâu
4	Nguyễn Chí Dũng	Thành viên HDQT, Phó Tổng Giám đốc	
4.1	Nguyễn Văn Thái		Bố đẻ
4.2	Nguyễn Thị Kim Đình		Mẹ đẻ



STT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với người với người nội bộ
4.3	Nguyễn Bảo Khánh Nguyên		Con đẻ
4.4	Nguyễn Tùng Lâm		Con đẻ
4.5	Nguyễn Phi Nga	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	Em ruột
4.6	Nguyễn Ngọc Bích	Thành viên HĐQT	Em ruột
4.7	Nguyễn Đình Chiến	Chủ tịch HĐQT	Em rể
5	Nguyễn Phi Nga	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	
5.1	Nguyễn Văn Thái		Bố đẻ
5.2	Nguyễn Thị Kim Đĩnh		Mẹ đẻ
5.3	Nguyễn Đình Quyết (Chết)		Bố chồng
5.4	Nguyễn Thị Sự		Mẹ chồng
5.5	Nguyễn Đình Chiến	Chủ tịch HĐQT	Chồng
5.6	Nguyễn Thành Đạt		Con đẻ
5.7	Nguyễn Khánh Linh		Con đẻ
5.8	Nguyễn Công Minh		Con đẻ
5.9	Nguyễn Chí Dũng	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	Anh ruột
5.10	Nguyễn Ngọc Bích	Thành viên HĐQT	Em ruột
6	Nguyễn Ngọc Bích	Thành viên HĐQT	
6.1	Nguyễn Văn Thái		Bố đẻ
6.2	Nguyễn Thị Kim Đĩnh		Mẹ đẻ
6.3	Nguyễn Chí Dũng	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	Anh ruột
6.4	Nguyễn Phi Nga	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	Chị ruột
6.5	Nguyễn Đình Chiến	Chủ tịch HĐQT	Anh rể
7	Đặng Lê Kim Hoà	Phó Tổng Giám đốc	
7.1	Đặng Kim Hùng (chết)		Bố đẻ

STT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với người với người nội bộ
7.2	Lê Thị Tím		Mẹ đẻ
7.3	Huỳnh Đức Hùng		Bố vợ
7.4	Phạm Thị Ánh Nguyệt		Mẹ vợ
7.5	Huỳnh Thị Ánh Dung		Vợ
7.6	Đặng Đông Chung		Con đẻ
7.7	Đặng Đông Ngân		Con đẻ
7.8	Đặng Lê Kim Hải		Anh ruột
7.9	Đặng Lê Kim Hà		Anh ruột
7.10	Đặng Lê Thị Cơ Thuý		Chị ruột
7.11	Đặng Lê Kim Hàng		Anh ruột
7.12	Đặng Lê Kim Hoàng		Em ruột
7.13	Lê Văn Xê		Anh rể
7.14	Nguyễn Thị Phương		Chị dâu
7.15	Nguyễn Thị Hiến		Chị dâu
7.16	Trà Mỹ hạnh		Chị dâu
7.17	Bùi Thị Nhi		Em dâu
8	Hồ Quang Dũng	Trưởng Ban Kiểm soát	
8.1	Hồ Giám (chết)		Bố đẻ
8.2	Nguyễn Thị Luy		Mẹ đẻ
8.3	Lê Xuân Thắng (chết)		Bố vợ
8.4	Nguyễn Thị Vân		Mẹ vợ
8.5	Lê Thị Thu Hằng		Vợ
8.6	Hồ Lê Minh Diệp		Con đẻ
8.7	Hồ Minh Hà		Con đẻ
8.8	Hồ Thị Ngọc Anh		Chị ruột
8.9	Hồ Thị Thu Hiền		Em ruột
8.10	Đoàn Cư (chết)		Anh rể
8.11	Phan Thanh Đức		Em rể
9	Nguyễn Hữu Quang	Thành viên Ban Kiểm soát	
9.1	Nguyễn Quỳnh (chết)		Bố đẻ
9.2	Trịnh Thị Toàn		Mẹ đẻ
9.3	Trần Hữu Tần (chết)		Bố vợ
9.4	Nguyễn Thị Tre		Mẹ vợ
9.5	Trần Tuyết Lan		Vợ
9.6	Nguyễn Thùy Trang		Con đẻ
9.7	Trần Văn Thiện		Con rể

022863
 NG TY
 PHÂN
 SÁN
 CỘNG
 NẰNG
 HỒ ĐÀ

STT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với người với người nội bộ
9.8	Nguyễn Thành Nhân		Anh ruột
9.9	Nguyễn Hữu Nghĩa		Anh ruột
9.10	Nguyễn Thị Bích Hoa		Chị ruột
9.11	Nguyễn Hữu Phúc		Em ruột
9.12	Nguyễn Hữu Khánh (chết)		Em ruột
9.13	Nguyễn Hữu Dur		Em ruột
9.14	Nguyễn Thị Thanh Bình		Em ruột
9.15	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh		Em ruột
9.16	Nguyễn Thị Diệu Thúy		Em ruột
9.17	Nguyễn Phú Bình		Em rể
9.18	Nguyễn Văn Hiệp		Em rể
9.19	Lâm Thị Vân		Chị dâu
9.20	Nguyễn Thị Thanh Nga		Chị dâu
9.21	Hồ Thị Thu Thanh		Em dâu
10	Nguyễn Hồng Hạnh	Thành viên Ban Kiểm soát	
10.1	Nguyễn Kim (chết)		Bố đẻ
10.2	Nguyễn Thị Hiên		Mẹ đẻ
10.3	Trần Đức Bình		Bố vợ
10.4	Hà Thị Đãi		Mẹ vợ
10.5	Trần Thị Thu Hiền		Vợ
10.6	Nguyễn Khánh Hà		Con đẻ
10.7	Nguyễn Khánh Hưng		Con đẻ
10.8	Nguyễn Thanh Tùng		Anh ruột
10.9	Nguyễn Minh Tuấn		Anh ruột
10.10	Nguyễn Thị Đông		Chị dâu
10.11	Tạ Thị Hồng Liên		Chị dâu
11	Đoàn Thị Kim Thoa	Kế toán trưởng	
11.1	Đoàn Sỹ Hà		Bố đẻ
11.2	Trần Thị Thân		Mẹ đẻ
11.3	Võ Đạt		Bố chồng
11.4	Trần Thị Khánh		Mẹ chồng
11.5	Võ Văn Long		Chồng
11.6	Võ Đoàn Minh Quân		Con đẻ
11.7	Võ Đoàn Minh Trí		Con đẻ
11.8	Đoàn Quang Hưng		Anh ruột
11.9	Nguyễn Thị Kim Nguyên		Chị dâu
12	Phan Thị Minh	Thư ký Công ty	
12.1	Phan Thế Đô		Bố đẻ
12.2	Đoàn Thị Mai		Mẹ đẻ

CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG ĐÀ NẴNG

	Tại ngày 31/12/2021 VND	Tại ngày 01/01/2021 VND
Phải thu cho vay: Nguyễn Đình Chiến	-	3.000.000.000
Cộng - Xem thêm mục 4.4	-	3.000.000.000

	Tại ngày 31/12/2021 VND	Tại ngày 01/01/2021 VND
Vay và nợ thuê tài chính Nguyễn Thành Nam Nguyễn Ngọc Bích	1.000.000.000 2.480.000.000	1.000.000.000 -
Cộng - Xem thêm mục 4.15	3.480.000.000	1.000.000.000

7.4 Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

	Năm 2021 VND	Từ ngày 16/12/2019 đến ngày 31/12/2020 VND
Thù lao và thu nhập Hội đồng quản trị Ban Tổng Giám đốc	1.971.000.000 2.756.387.070	1.305.000.000 1.591.985.943
Cộng	4.727.387.070	2.896.985.943

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021 – DANPULICO)

III. PHỤ LỤC

1. Phụ lục I : Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
2. Phụ lục II : Điều lệ công ty;
3. Phụ lục III: Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 12 năm 2022

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN ĐÌNH HÙNG